

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chủ trương, Phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng điện 1, Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng điện 3 Đà Nẵng vào Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 và các vấn đề liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Đại hội)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (“EVNPECCI” hoặc “Công ty”);
- Căn cứ Phương án sáp nhập và Phương án Lao động của Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng điện 1;
- Căn cứ Phương án sáp nhập và Phương án Lao động của Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng điện 3 Đà Nẵng.

Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế của công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thảo luận và biểu quyết thông qua chủ trương, phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1 và Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng vào EVNPECCI như sau:

I. CHỦ TRƯỞNG, PHƯƠNG ÁN NHẬP SÁP NHẬP MTV1 VÀ MTV3 VÀO EVNPECCI (ĐÍNH KÈM TỜ TRÌNH NÀY)

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương, Phương án sáp nhập MTV1, MTV3 vào EVNPECCI (đính kèm Tờ trình) với các nội dung chính như sau:

1. Thông tin về Công ty Bị Sáp Nhập:

1.1. CÔNG TY TNHH MTV KHẢO SÁT THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐIỆN 1

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1A, Km 2 đường Phùng Hưng, Phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0104775001 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/04/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 15/01/2025.
- Vốn điều lệ: 17.102.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười bảy tỷ một trăm lẻ hai triệu đồng).

(sau đây gọi tắt là: “MTV1”)



1.2. CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3 ĐÀ NẴNG

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 503 đường Núi Thành, Phường Hoà Cường, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0401429815 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 21/06/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 29/12/2025.

- Vốn điều lệ: 6.517.000.000 VNĐ (*Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm mười bảy triệu đồng*).

(sau đây gọi tắt là: “**MTV3**”)

2. Thông tin về Công ty Nhận Sáp Nhập:

2.1. Tên Công ty Nhận Sáp Nhập: được giữ nguyên theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp đã cấp cho Công ty Nhận Sáp Nhập trước ngày thực hiện sáp nhập, cụ thể:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh:

POWER ENGINEERING CONSULTING JOINT STOCK COMPANY 1

- Tên Công ty viết tắt: **EVNPECCI**

2.2. Địa chỉ trụ sở chính của Công ty Nhận Sáp Nhập: được giữ nguyên theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp đã cấp cho Công ty Nhận Sáp Nhập trước ngày thực hiện sáp nhập: Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

2.3. Ngành nghề kinh doanh của Công ty Nhận Sáp Nhập: được giữ nguyên theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã cấp cho Công ty Nhận Sáp Nhập trước ngày thực hiện sáp nhập và được cập nhật, bổ sung thêm các ngành nghề của Công ty Bị Sáp Nhập (nếu xét thấy cần thiết).

2.4. Vốn điều lệ:

2.4.1. Vốn điều lệ của Công ty Nhận Sáp Nhập trước khi sáp nhập: 266.913.190.000 VNĐ (*Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu tỷ chín trăm mười ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*)

Cơ cấu góp vốn của các cổ đông như sau:

| STT | CỔ ĐÔNG | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân/ Địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức | Số, ngày cấp, nơi cấp CMND/CCCD/ GCNDDKKD | Số cổ phần | Giá trị (đồng) | Tỷ lệ (%) |
|-----|----------------------------|--|--|-------------------|------------------------|------------|
| 1 | Tập đoàn Điện lực Việt Nam | Số 11 Cửa Bắc, phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội | GCNDDKKD số 0100100079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/07/2010 | 14.504.227 | 145.042.270.000 | 54,34 |
| 2 | Các cổ đông khác | | | 12.187.092 | 121.870.920.000 | 45,66 |
| | TỔNG CỘNG | | | 26.691.319 | 266.913.190.000 | 100 |

2.4.2. Vốn điều lệ của Công ty Bị Sáp Nhập trước khi sáp nhập:

- Vốn điều lệ của MTV1: **17.102.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Mười bảy tỷ một trăm lẻ hai triệu đồng).

Cơ cấu góp vốn: EVNPECC1 sở hữu 100% vốn điều lệ của MTV1.

- Vốn điều lệ của MTV3: **6.517.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm mười bảy triệu đồng).

Cơ cấu góp vốn: EVNPECC1 sở hữu 100% vốn điều lệ của MTV3.

2.4.3. Vốn điều lệ của Công ty Nhận Sáp Nhập sau khi sáp nhập: 266.913.190.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu tỷ chín trăm mười ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

Do EVNPECC1 trước khi sáp nhập sở hữu 100% vốn điều lệ của MTV1 và MTV3 nên sau khi sáp nhập, vốn điều lệ của EVNPECC1 không thay đổi.

- Tổng số cổ phần: 26.691.319 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/cổ phần

- Cơ cấu góp vốn của các cổ đông sau sáp nhập như sau:

| STT | CỔ ĐÔNG | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân/ Địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức | Số, ngày cấp, nơi cấp CMND/CCCD/ GCNĐĐKKD | Số cổ phần | Giá trị (đồng) | Tỷ lệ (%) |
|-----|----------------------------|--|--|-------------------|------------------------|------------|
| 1 | Tập đoàn Điện lực Việt Nam | Số 11 Cửa Bắc, phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội | GCNĐĐKKD số 0100100079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/07/2010 | 14.504.227 | 145.042.270.000 | 54,34 |
| 2 | Các cổ đông khác | | | 12.187.092 | 121.870.920.000 | 45,66 |
| | TỔNG CỘNG | | | 26.691.319 | 266.913.190.000 | 100 |

3. Hình thức sáp nhập

3.1. Thực hiện sáp nhập MTV1, MTV3 vào Công ty mẹ là EVNPECC1. Phương án sáp nhập nguyên trạng MTV1, MTV3 vào EVNPECC1 không làm thay đổi vốn chủ sở hữu của EVNPECC1.

3.2. Kể từ Ngày Hoàn Thành là ngày EVNPECC1 được Cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ghi nhận việc sáp nhập MTV1, MTV3 theo quy định của Luật Doanh nghiệp, MTV1 và MTV3 chấm dứt tư cách pháp nhân.

3.3. Toàn bộ quyền, nghĩa vụ, tài sản, công nợ, hợp đồng, quyền, nghĩa vụ sau khi sáp nhập và các nội dung khác liên quan đến việc sáp nhập của MTV1, MTV3 được chuyển giao cho EVNPECC1 và thực hiện theo Hợp đồng sáp nhập và quy định của pháp luật có liên quan.

3.4. Việc sáp nhập chỉ được thực hiện sau khi được các cơ quan, người có thẩm quyền của các bên liên quan thông qua và hoàn tất thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật.

4. Tuân thủ quy định của Luật Cạnh tranh (số 23/2018/QH14) về sáp nhập công ty và tập trung kinh tế.

4.1. Việc sáp nhập MTV1, MTV3 vào EVNPECC1 là hình thức tái cơ cấu nội bộ doanh nghiệp, do EVNPECC1 đang sở hữu 100% vốn điều lệ tại các công ty bị sáp nhập.

4.2. Việc sáp nhập không làm thay đổi quyền kiểm soát doanh nghiệp, không làm gia tăng thị phần, không tạo ra hoặc làm tăng sức mạnh thị trường, không gây tác động hạn chế cạnh tranh trên thị trường liên quan; do đó không thuộc trường hợp phải thông báo tập trung kinh tế theo quy định của Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14.

5. Phương án xử lý tài chính, chuyển giao vốn, tài sản, các quyền và nghĩa vụ hợp pháp sau sáp nhập

5.1. EVNPECC1 tiếp nhận nguyên trạng vốn, tài sản, các quyền và nghĩa vụ hợp pháp của MTV1 và MTV3. Sau khi sáp nhập EVNPECC1 sẽ thực hiện các biện pháp xử lý tài chính và bù đắp những tổn thất tại MTV1, MTV3 để lành mạnh tình hình tài chính. Dự kiến sẽ thực hiện vào năm 2026 và 2027.

5.2. Việc xử lý tài chính, chuyển giao tài sản, các quyền và nghĩa vụ hợp pháp và các nội dung khác liên quan đến việc sáp nhập được thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên tại Hợp đồng sáp nhập (“Hợp đồng sáp nhập”) và quy định của pháp luật liên quan.

6. Thời gian thực hiện

6.1. Thời gian hoàn thành việc sáp nhập: Dự kiến trong Quý 2/2026.

6.2. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp quyết định điều chỉnh thời điểm, tiến độ, kế hoạch triển khai sáp nhập và các mốc thời gian chi tiết, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

II. PHƯƠNG ÁN LAO ĐỘNG CỦA MTV1 VÀ MTV3

HDQT kính trình ĐHCĐ thông qua Phương án sử dụng lao động của MTV1 và MTV3 (Đính kèm theo Tờ trình này) khi sáp nhập vào EVNPECC1 với các nội dung chính như sau:

1. Thông qua Phương án sử dụng lao động của MTV1 khi sáp nhập vào EVNPECC1 (Đính kèm Tờ trình này) như sau:

- Số lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 là 12 người.
- Số lao động dôi dư, chấm dứt hợp đồng lao động là 08 người.
- Chi phí xử lý lao động dôi dư, chấm dứt lao động dự kiến: chi tiết tại Phương án lao động MTV1.
- Chính sách cho người lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 được chi tiết tại Phương án lao động MTV1.

2. Thông qua Phương án sử dụng lao động của MTV3 khi sáp nhập vào

EVNPECC1 (Đính kèm theo Tờ trình này) như sau:

- Số lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 là 06 người (trong đó có 01 lao động đang làm việc kiêm nhiệm tại EVNPECC1).
- Số lao động dôi dư, chấm dứt hợp đồng lao động: không có.
- Chi phí xử lý lao động dôi dư, chấm dứt lao động dự kiến: không có.
- Chính sách cho người lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 được chi tiết tại Phương án lao động MTV3.

3. Chính sách và quyền lợi cho người lao động của MTV1, MTV3 trước và sau khi sáp nhập được chi tiết tại Phương án lao động của MTV1 và MTV3.

4. Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện bố trí nguồn ngân sách/kinh phí phù hợp để giải quyết chính sách lao động theo quy định của pháp luật; chú ý đến thực trạng, tồn tại của công tác tổ chức lao động tại MTV1, MTV3 trong lịch sử, xem xét linh hoạt giải quyết theo quy định của pháp luật lao động.

5. Thông qua việc Ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp tổ chức triển khai phương án lao động bao gồm nhưng không giới hạn trong việc thực hiện toàn bộ các thủ tục liên quan đến lao động trong quá trình thực hiện sáp nhập, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động theo quy định pháp luật.

III. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua nội dung 02 Dự thảo Hợp đồng sáp nhập (đính kèm Tờ trình này), bao gồm:

- Hợp đồng sáp nhập ký giữa EVNPECC1 và MTV1.
- Hợp đồng sáp nhập ký giữa EVNPECC1 và MTV3.

2. Thông qua việc Ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp xem xét, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung Dự thảo Hợp đồng sáp nhập và các phụ lục hợp đồng sáp nhập (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế và quy định pháp luật, đảm bảo không làm thay đổi các nội dung chính đã được phê duyệt; thay mặt Công ty ký kết toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và các nội dung đã được phê duyệt tại Nghị quyết này.

IV. CHI PHÍ THỰC HIỆN SÁP NHẬP MTV1, MTV3 VÀO EVNPECC1

Trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định các chi phí liên quan đến việc thực hiện sáp nhập MTV1, MTV3 vào EVNPECC1, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế tài chính hiện hành.

Chi phí thực hiện sáp nhập bao gồm nhưng không giới hạn các chi phí thuê tư vấn xây dựng phương án, tư vấn pháp lý, thực hiện sáp nhập, kiểm toán, chi phí xử lý lao

động dôi dư, chi phí thực hiện cấp đổi các giấy chứng nhận kinh doanh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đai, các chi phí xử lý tài chính sau khi sáp nhập và các chi phí phát sinh hợp pháp khác có liên quan đến việc thực hiện sáp nhập.

V. ỦY QUYỀN TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trình ĐHĐCĐ các nội dung ủy quyền thực hiện sau:

1. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp tổ chức thực hiện Phương án sáp nhập; xem xét, điều chỉnh, sửa đổi Phương án sáp nhập (nếu cần thiết) đảm bảo không làm thay đổi các nội dung chính đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; ký kết Hợp đồng sáp nhập, các phụ lục hợp đồng sáp nhập (nếu có) và các văn bản liên quan; thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất việc nhận sáp nhập MTV1 và MTV3 theo quy định của pháp luật, phù hợp với Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp pháp có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông gần nhất về kết quả triển khai sáp nhập MTV1 và MTV3 vào Công ty.

Kính trình Quý Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P7 (Đăng web);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP
CÔNG TY TNHH MTV KHẢO SÁT THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐIỆN 1
VÀO CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

Hà Nội, tháng 4 năm 2026

NỘI DUNG CHÍNH

| | |
|---|-----------|
| I. Cơ sở pháp lý thực hiện sáp nhập | 3 |
| II. Thông tin về Công ty Nhận Sáp Nhập | 3 |
| III. Thông tin về Công ty Bị Sáp Nhập..... | 3 |
| 1. Thông tin Công ty bị Sáp Nhập | 3 |
| 2. Thông tin về lao động của MTV1..... | 4 |
| 3. Tình hình hiện trạng đất đai đang sở hữu | 4 |
| 4. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính giai đoạn 2023-2025 của MTV1..... | 5 |
| IV. Nội dung Phương án sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1..... | 8 |
| 1. Hình thức sáp nhập | 8 |
| 2. Tuân thủ quy định của Luật Cạnh tranh (số 23/2018/QH14) về sáp nhập công ty và tập trung kinh tế. | 8 |
| 3. Phương án sử dụng đất sau khi sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1 | 8 |
| 4. Phương án xử lý tài chính, bàn giao vốn, tài sản và giải quyết các quyền, nghĩa vụ của MTV1 | 9 |
| 5. Phương án lao động khi sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1 | 9 |
| DANH MỤC TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM..... | 11 |

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2026

PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP
CÔNG TY TNHH MTV KHẢO SÁT THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐIỆN 1
VÀO CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ THỰC HIỆN SÁP NHẬP

Căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Bộ luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (EVNPECC1) đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/6/2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1 (MTV1);
- Quyết định số 130/QĐ-TVĐ1-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 ngày 09/04/2026 về việc Thông qua chủ trương sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1;
- Tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1.

II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP

1. Tên Công ty Nhận Sáp Nhập: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
3. Vốn điều lệ: 266.913.190.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu tỷ chín trăm mười ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng)
(sau đây gọi tắt là: “EVNPECC1”)

III. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP

1. Thông tin Công ty bị Sáp Nhập

- Tên Công ty Bị Sáp Nhập: Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1A, Km 2 đường Phùng Hưng, Phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0104775001 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/04/2009, đăng ký thay đổi lần 03 ngày 15/01/2025.

- Vốn điều lệ: 17.102.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười bảy tỷ một trăm lẻ hai triệu đồng).

- Chủ sở hữu: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (EVNPECC1) – sở hữu 100% vốn điều lệ.

(sau đây gọi tắt là: “MTV1” hoặc “Công ty”)

2. Thông tin về lao động của MTV1

Hiện trạng tổng số cán bộ công nhân viên MTV1 tại thời điểm ngày 31/03/2026 là 20 người.

Tổng hợp lao động các MTV1 tại thời điểm 31/03/2026

| STT | Phân loại | Số lượng lao động |
|-----------|----------------------------|-------------------|
| I | Hợp đồng chính thức | 20 |
| 1 | Thạc sĩ, tiến sĩ | 0 |
| 2 | Kỹ sư, cử nhân | 7 |
| 3 | Cao đẳng, Trung cấp | 3 |
| 4 | Công nhân và nhân viên | 10 |
| II | Lao động thời vụ | 0 |
| | Tổng số | 20 |

Thông tin chi tiết về lao động của MTV1 được trình bày tại Phụ lục số 01 – Danh sách lao động tại thời điểm 31/03/2026 của Phương án lao động của MTV1 đính kèm Phương án này.

3. Tình hình hiện trạng đất đai đang sở hữu

Hiện tại MTV1 đang quản lý, sử dụng các khu đất như sau:

Bảng 1. Tổng hợp đất đai MTV1 đang quản lý

| STT | Địa điểm khu đất | Diện tích (m ²) | Mục đích sử dụng | Hình thức sử dụng | Cơ sở pháp lý |
|-----|--|-----------------------------|-----------------------------|---|---|
| 1 | Thửa đất số 1- P. Kiến Hưng, Hà Nội | 326,9 | Trụ sở làm việc, Nhà 6 tầng | Tổng 6.802m ² . Tách trả TP 04 lần để phân nhà cho CBNV với tổng DT 6354,5m ² . Còn lại 447,5m ² chia 03 mảnh (thực tế 669,5m ²) làm nhà làm việc 6 tầng, nhà làm việc 5 tầng và garage. | UBND tỉnh Hà Sơn Bình giao (trả tiền thuê đất 1 lần) theo QĐ 04-QĐ/UB ngày 03/01/1991 |
| 2 | Thửa đất số 2- P. Kiến Hưng, Hà Nội | 190,6 | Trụ sở làm việc, Nhà 5 tầng | | |
| 3 | Thửa đất số 3(bể nước)- P. Kiến Hưng, Hà Nội | 155,25 | Garage ô tô, bể nước | | |

| STT | Địa điểm khu đất | Diện tích (m ²) | Mục đích sử dụng | Hình thức sử dụng | Cơ sở pháp lý |
|-----|--|-----------------------------|--|---|---|
| 4 | Thửa đất số 4-P. Kiến Hưng, Hà Nội | 786,0 | Xây nhà xưởng (trong đó 568m ² đất XD, 218m ² thuộc hàng lang Sông Nhuệ) | Đất thuê thời hạn 40 năm kể từ 21/5/1998, trả tiền thuê đất hàng năm. | GCN số 728/1998/QĐ-UB, thời hạn 40 năm do sở địa chính Hà Tây cấp cho Xí nghiệp khảo sát I (Bản gốc). |
| 5 | Thửa đất số 5-Bãi Lạng, Xã Lương Sơn, Tỉnh Phú Thọ | 2000 | Xây nhà kho của MTV1 | - Đất thuê thời hạn 50 năm kể từ 27/7/2001, trả tiền thuê đất hàng năm. | HĐ thuê đất 09HĐ/ĐĐ ngày 28/2/2003 thuê đất thời hạn 50 năm với Sở địa chính Hòa Bình, |

Nguồn: MTV1

Toàn bộ đất được sử dụng ổn định, lâu dài, có nguồn gốc hợp pháp, được sử dụng xây trụ sở hoặc nhà xưởng (từ lâu). Tuy nhiên, hầu hết các thửa đất chưa thực hiện các thủ tục cấp GCN theo quy định do MTV1 khó khăn tài chính.

4. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính giai đoạn 2023-2025 của MTV1

Tình hình SXKD và tài chính của MTV1 gặp các khó khăn chính như sau: phát triển công việc rất khó khăn, nợ phải thu lớn, thiếu chi phí SXKD.

4.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh, Doanh thu, Lợi nhuận 3 năm gần nhất

Bảng 2. Tổng hợp doanh thu, lợi nhuận của MTV1 năm 2023-2025

Đơn vị: tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 | 2025 |
|-----|--------------------|------|-------|------|
| 1 | Doanh thu | 8,3 | 2,15 | 4,11 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | 0,38 | -1,22 | 0,09 |

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và 2025 của MTV1

MTV1 hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực khảo sát, thiết kế và thi công xây lắp các công trình thủy điện, thủy lợi tại khu vực miền Bắc. Do thị trường ngày càng ít dự án mới nên doanh thu của MTV1 sụt giảm rất nhanh. Thêm vào đó, những yêu cầu về chất lượng và sức cạnh tranh của thị trường tăng cao trong khi quy mô vốn của MTV1 còn nhỏ, tiềm lực tài chính yếu, phân tán về nguồn lực ... nên khả năng cạnh tranh rất thấp, rất khó khăn trong việc tìm kiếm và phát triển thị trường.

Một phần doanh thu quan trọng của MTV1 vẫn được điều phối từ Công ty mẹ. Bên cạnh đó, MTV1 có thêm doanh thu khác từ việc cho thuê trụ sở.

4.2. Tình hình tài chính

Bảng 3. Tổng hợp cơ cấu Tài sản MTV1 năm 2023 – 2025

Đơn vị: tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 | 2025 |
|-----|---|--------------|--------------|--------------|
| | Tổng tài sản | 32,42 | 27,18 | 24,46 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 2,54 | 2,28 | 0,47 |
| 2 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 23,77 | 18,79 | 16,91 |
| | <i>Trong đó:</i> | | | |
| | <i>Phải thu ngắn hạn của khách hàng</i> | <i>19,85</i> | <i>14,98</i> | <i>13,06</i> |
| 3 | Hàng tồn kho | 4,42 | 4,61 | 5,79 |
| 4 | Tài sản ngắn hạn khác | - | - | - |
| 5 | Tài sản cố định | 1,63 | 1,44 | 1,26 |
| 6 | Tài sản dở dang dài hạn | - | - | - |
| 7 | Tài sản dài hạn khác | 0,06 | 0,07 | 0,03 |

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và 2025 của MTV1

Về tài sản: Tài sản của MTV1 đang có xu hướng suy giảm trong 3 năm trở lại đây. Trong cơ cấu tài sản, Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng và Hàng tồn kho chiếm tỷ trọng rất cao (trên 70%). Các khoản phải thu tiềm ẩn rủi ro không thu hồi được hoặc thu hồi rất chậm. Chi phí sản xuất dở dang cao do chưa nghiệm thu được với chủ đầu tư có thể phát sinh rủi ro trong việc chuyển sản lượng đã thực hiện thành doanh thu (không ghi nhận được doanh thu của các khoản chi phí đã bỏ ra), làm phát sinh tăng chi phí do không thu được các khoản nợ.

Chi tiết tỷ lệ nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng và hàng tồn kho/ Tổng tài sản như bảng dưới đây:

Bảng 4. Nợ phải thu khách hàng và hàng tồn kho/Tổng tài sản

Đơn vị: (%)

| STT | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 | 2025 |
|-----|---|------|------|------|
| 1 | Tỷ lệ phải thu KH và hàng tồn kho/Tổng TS | 75 | 72 | 77 |

Đặc biệt, Nợ phải thu ngắn hạn của Khách hàng/Tổng tài sản luôn chiếm tỷ lệ trên 50% dẫn đến Công ty luôn gặp khó khăn về dòng tiền hoạt động và thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Bảng 5. Tổng hợp cơ cấu Nợ phải trả MTV1 năm 2023 – 2025

Đơn vị: tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 | 2025 |
|-----|-----------------------------------|--------------|-------------|-------------|
| | Nợ phải trả | 13,88 | 9,87 | 7,06 |
| 1 | Phải trả người bán ngắn hạn | 2,33 | 1,94 | 2,41 |
| 2 | Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 2,44 | 2,54 | 1,83 |
| 3 | Thuế và các khoản phải nộp NN | 0,25 | 0,07 | 0,14 |
| 4 | Phải trả người lao động | 0,75 | 0,06 | 0,23 |
| 5 | Chi phí phải trả ngắn hạn | - | - | - |
| 6 | Phải trả ngắn hạn khác | 2,06 | 2,24 | 1,37 |
| 7 | Vay và nợ ngắn hạn | 5,18 | 2,15 | 0,36 |
| 8 | Quỹ khen thưởng - phúc lợi | 0,87 | 0,87 | 0,72 |

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và 2025 của MTV1

Về Nợ phải trả: Toàn bộ các khoản nợ của MTV1 đều là Nợ ngắn hạn. Trong đó, chủ yếu là khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (gồm: vay cá nhân, vay lương của người lao động), nợ lương của người lao động, khoản phải trả khách hàng và phải trả ngắn hạn khác.

4.3. Hiệu quả hoạt động

Bảng 6. Tỷ suất sinh lợi MTV1 2023 – 2025

Đơn vị: %

| STT | Năm | 2023 | 2024 | 2025 |
|-----|---------------------------------------|-------|---------|-------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (ROS) | 4,53% | -56,84% | 2,30% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) | 1,16% | -4,51% | 0,39% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế/VCSH (ROE) | 2,03% | -7,08% | 0,54% |

Các chỉ số về Tỷ suất sinh lợi của MTV1 đều rất thấp. Biên lợi nhuận ròng / Doanh thu (ROS) năm 2025 chỉ đạt 2,30%

Các chỉ số đánh giá hiệu quả sử dụng vốn và sử dụng tài sản (ROE và ROA) đều thấp. Tại 31/12/2025, ROE và ROA của MTV1 là 0,54% và 0,39%.

4.4. Về lao động, tiền lương

Về lao động: Số lượng lao động của MTV1 đã giảm tương đối lớn trong các năm trở lại đây. Tuy nhiên, lực lượng lao động còn lại hiện nay của MTV1 có độ tuổi bình quân cao (từ 45-49 tuổi). Trong cơ cấu lao động, công nhân có tỷ trọng cao do tính chất công việc.

Về lương: mức lương trung bình của MTV1 ở mức thấp.

4.5. Về quản trị, quản lý

Năng lực quản trị tại các MTV1 chưa tốt. Mức độ kiểm soát của EVNPECC1 đối với các quyết định then chốt của các MTV1 còn hạn chế, chưa được hiệu quả như mong đợi.

Không có cơ chế phối hợp hiệu quả giữa EVNPECC1 và MTV1 do mỗi bên là một pháp nhân độc lập.

IV. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP MTV1 VÀO EVNPECC1.

1. Hình thức sáp nhập

Thực hiện sáp nhập Công ty con MTV1 vào Công ty mẹ là EVNPECC1. Phương án sáp nhập nguyên trạng MTV1 vào EVNPECC1 không làm thay đổi vốn chủ sở hữu của EVNPECC1.

Kể từ Ngày Hoàn Thành là ngày EVNPECC1 được Cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ghi nhận việc sáp nhập MTV1 theo quy định của Luật Doanh nghiệp, MTV1 chấm dứt tư cách pháp nhân.

Toàn bộ quyền, nghĩa vụ, tài sản, công nợ, hợp đồng, quyền, nghĩa vụ sau khi sáp nhập và các nội dung khác liên quan đến việc sáp nhập của MTV1 được chuyển giao cho EVNPECC1 và thực hiện theo Hợp đồng sáp nhập và quy định của pháp luật có liên quan;

Việc sáp nhập chỉ được thực hiện sau khi được các cơ quan, người có thẩm quyền của các bên liên quan thông qua và hoàn tất thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật.

2. Tuân thủ quy định của Luật Cạnh tranh (số 23/2018/QH14) về sáp nhập công ty và tập trung kinh tế.

Việc sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1 là hình thức tái cơ cấu nội bộ doanh nghiệp, do EVNPECC1 đang sở hữu 100% vốn điều lệ tại các công ty bị sáp nhập.

Việc sáp nhập không làm thay đổi quyền kiểm soát doanh nghiệp, không làm gia tăng thị phần, không tạo ra hoặc làm tăng sức mạnh thị trường, không gây tác động hạn chế cạnh tranh trên thị trường liên quan; do đó không thuộc trường hợp phải thông báo tập trung kinh tế theo quy định của Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14.

3. Phương án sử dụng đất sau khi sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1

Kể từ Ngày Hoàn Thành, EVNPECC1 kế thừa và tiếp tục sử dụng các khu đất của MTV1 theo hiện trạng sử dụng hợp pháp đã được ghi nhận; đồng thời thực hiện các thủ tục điều chỉnh, hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành.

EVNPECC1 nghiên cứu các mục đích sử dụng đất khác để tối ưu phương án sử dụng các diện tích đất hiện có, thực hiện hoàn thiện thủ tục liên quan đến đất theo quy định về quản lý và sử dụng đất theo pháp luật hiện hành.

4. Phương án xử lý tài chính, bàn giao vốn, tài sản và giải quyết các quyền, nghĩa vụ của MTV1

EVNPECC1 tiếp nhận nguyên trạng vốn, tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của MTV1. Sau khi sáp nhập EVNPECC1 sẽ thực hiện các biện pháp xử lý tài chính và bù đắp những tổn thất tại MTV1 để lành mạnh tình hình tài chính. Dự kiến sẽ thực hiện vào năm 2026 và 2027.

Việc xử lý tài chính, chuyển giao tài sản, các quyền và nghĩa vụ hợp pháp và các nội dung khác liên quan đến việc sáp nhập của MTV1 được chuyển giao cho EVNPECC1 và thực hiện theo Hợp đồng sáp nhập giữa MTV1 và EVNPECC1 và quy định của pháp luật có liên quan.

5. Phương án lao động khi sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1

Chi tiết thực hiện theo Phương án lao động của MTV1.

V. KẾ HOẠCH KINH DOANH CỦA EVNPECC1 SAU SÁP NHẬP

Trên cơ sở phân tích kỹ lưỡng các thuận lợi và khó khăn, gồm các yếu tố khách quan từ thị trường lẫn thách thức nội tại, EVNPECC1 xác định năm 2026 là thời điểm cần ưu tiên ổn định, củng cố nội lực và chủ động kiểm soát rủi ro.

Do đó, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 đã được xây dựng theo hướng thận trọng, bám sát thực tiễn, có tính phân đầu, phù hợp với năng lực hiện tại và định hướng phát triển bền vững.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Hợp nhất | | Công ty mẹ | | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|-------------|-------------------|--------------------|-------------------|--------------------|---------|
| | | | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | |
| I | Sản lượng điện (nếu có) | triệu kWh | 187,0 | 262,8 | 187,0 | 262,8 | |
| II | Doanh thu và thu nhập khác | Tỷ đồng | 641,5 | 713,5 | 621,5 | 691,0 | |
| 1 | Doanh thu hoạt động SXKD chính | Tỷ đồng | 637 | 708,6 | 617 | 688,9 | |
| 1.1 | Doanh thu bán điện | | 187 | 261,6 | 187 | | |
| 1.2 | Doanh thu Tư vấn | | 450 | 447,0 | 430 | | |
| 2 | Doanh thu hoạt động tài chính | Tỷ đồng | 4,5 | 1,9 | 4,5 | 1,9 | |
| 3 | Doanh thu khác và Thu nhập khác | Tỷ đồng | | 2,9 | | 0,2 | |
| III | Chi phí | Tỷ đồng | 511,2 | 523,6 | 492,6 | 503,5 | |
| 1 | Chi phí hoạt động SXKD chính | Tỷ đồng | 502,2 | 506,8 | 484,1 | 486,1 | |

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Hợp nhất | | Công ty mẹ | | Ghi chú |
|-------------|--|----------------|-------------------|--------------------|-------------------|--------------------|---------|
| | | | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | |
| 2 | Chi phí hoạt động tài chính | Tỷ đồng | 9,0 | 11,0 | 8,5 | 15,3 | |
| 3 | Chi phí khác | Tỷ đồng | | 5,8 | | 2,1 | |
| IV | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 130,3 | 189,9 | 128,9 | 187,5 | |
| 1 | Lợi nhuận hoạt động SXKD chính | Tỷ đồng | 134,8 | 201,8 | 132,9 | 202,7 | |
| 2 | Lợi nhuận hoạt động tài chính | Tỷ đồng | -4,5 | -9,1 | -4 | -13,4 | |
| 3 | Lợi nhuận khác | Tỷ đồng | | -2,82 | | -1,9 | |
| V | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 104,2 | 150,2 | 103,2 | 149 | |
| VI | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/bình quân vốn góp của chủ sở hữu | % | | | | | |
| VII | Vốn góp của chủ sở hữu | Tỷ đồng | | | | | |
| 1 | Vốn CSH năm 2025 | Tỷ đồng | | 511,3 | | 532,2 | |
| 2 | Vốn CSH năm 2026 | Tỷ đồng | 558,5 | | | | |
| 3 | Bình quân vốn CSH (= (1+2)/2) | Tỷ đồng | 534,9 | | | | |
| VIII | Cổ tức 10% | Tỷ đồng | 26,7 | | | | |

* Ghi chú: Cổ tức 10% tương ứng giá trị 26.691.319.000 đồng

(i) Doanh thu bán điện NMSB5 được lập theo điện lượng trung bình năm của NMSB5 được Bộ Công Thương thống nhất tại Văn bản số 8880/BCT-ĐL ngày 21/11/2019 của Bộ Công Thương.

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM

| | |
|----|--|
| 1. | Báo cáo tài chính riêng năm 2024,2025 của MTV1 |
|----|--|

PHƯƠNG ÁN LAO ĐỘNG
CỦA CÔNG TY TNHH MTV KHẢO SÁT THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐIỆN 1 KHI SÁP
NHẬP VÀO CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Bộ luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (EVNPECC1) đã được ĐHCĐ thông qua ngày 26/6/2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1 (MTV1);
- Nghị quyết số 16/NQ – TVĐ1 – HĐQT ngày 18/4/2025 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 về việc xây dựng phương án sử dụng lao động của Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1;
- Quyết định số 130/QĐ-TVĐ1-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 ngày 09/04/2026 về việc Thông qua chủ trương sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1;
- Biên bản số 07/BB-KSTK1 ngày 24/03/2026 về việc trao đổi ý kiến với Tổ chức đại diện người lao động tại Công ty về Phương án sử dụng lao động của Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1;
- Biên bản số 08/KSTK1 ngày 27/03/2026 với người lao động về việc đối thoại tại nơi làm việc về Dự thảo Phương án sử dụng lao động của Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1.
- Tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1.

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP

- Tên Công ty Nhận Sáp Nhập: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Vốn điều lệ: 266.913.190.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu tỷ chín trăm mười ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng)
(sau đây gọi tắt là: “EVNPECC1”)

II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP

- Tên Công ty Bị Sáp Nhập: Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 1
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1A, Km 2 đường Phùng Hưng, Phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0104775001 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/04/2009, đăng ký thay đổi lần 03 ngày 15/01/2025.
- Vốn điều lệ: 17.102.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười bảy tỷ một trăm lẻ hai triệu đồng).
- Chủ sở hữu: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (EVNPECC1) – sở hữu 100% vốn điều lệ.
(sau đây gọi tắt là: “**MTV1**” hoặc “**Công ty**”)

III. PHƯƠNG ÁN LAO ĐỘNG MTV1 KHI SÁP NHẬP VÀO EVNPECC1

1. Hiện trạng lao động của MTV1

Tổng số lao động tại thời điểm ngày 31/03/2026 là 20 người. Chi tiết theo số liệu:

Tổng hợp lao động các MTV1 tại thời điểm 31/03/2026

| STT | Phân loại | Số lượng lao động |
|-----------|----------------------------|-------------------|
| I | Hợp đồng chính thức | 20 |
| 1 | Thạc sĩ, tiến sĩ | 0 |
| 2 | Kỹ sư, cử nhân | 7 |
| 3 | Cao đẳng, Trung cấp | 3 |
| 4 | Công nhân và nhân viên | 10 |
| II | Lao động thời vụ | 0 |
| | Tổng số | 20 |

Danh sách chi tiết lao động được chi tiết tại **Phụ lục số 01 – Danh sách lao động tại thời điểm 31/03/2026.**

2. Phương án sử dụng lao động MTV1 khi sáp nhập vào EVNPECC1

Trên cơ sở tình hình tổ chức sản xuất, nhu cầu sử dụng lao động của EVNPECC1 hiện nay, Phương án lao động của MTV1 được sắp xếp như sau:

| STT | Nội dung | Tổng số | Ghi chú |
|-----------|---|-----------|---------|
| I | Tổng số lao động của MTV1 tại thời điểm trước khi sáp nhập | 20 | |
| 1 | Lao động theo HĐLĐ không xác định thời hạn | 20 | |
| 2 | Lao động làm việc theo HĐLĐ từ 03 đến 36 tháng | 0 | |
| 3 | Lao động theo thời vụ | 0 | |
| II | Số lao động sẽ nghỉ việc khi sáp nhập | 08 | |

| STT | Nội dung | Tổng số | Ghi chú |
|----------|--|-----------|---------|
| 1 | Số lao động đủ điều kiện nghỉ hưu theo chế độ hiện hành | 0 | |
| 2 | Số Lao động thôi việc theo Bộ Luật lao động | 0 | |
| V | Số lao động tại MTV1 sẽ chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 | 12 | |
| 1 | Số lao động mà hợp đồng lao động còn hạn | 12 | |
| 2 | Số lao động nghỉ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội | 0 | |
| | a) Ốm đau | 0 | |
| | b) Thai sản | 0 | |
| | c) Tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp | 0 | |
| 3 | Số lao động đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động | 0 | |
| | a) Nghĩa vụ quân sự | 0 | |
| | b) Nghĩa vụ công dân khác | 0 | |
| | c) Bị tạm giam, tạm giữ | 0 | |
| | d) Do hai bên thỏa thuận (không quá 03 tháng) | 0 | |

Danh sách chi tiết được kèm theo tại **Phụ lục số 02 – Phương án sử dụng lao động khi sáp nhập vào EVNPECC1**

3. Các chính sách và quyền lợi cho người lao động của MTV1 khi sáp nhập vào EVNPECC1

Căn cứ tình hình tổ chức sản xuất, nhu cầu sử dụng lao động của EVNPECC1 và điều kiện thực tế của đơn vị, Công ty xây dựng Phương án sử dụng lao động khi sáp nhập, trong đó:

- Tổng số lao động được bố trí tiếp tục làm việc tại EVNPECC1: 12 người
- Tổng số lao động dôi dư, không bố trí được việc làm, phải chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) theo quy định của pháp luật lao động: 08 người.

3.1. Quyền và nghĩa vụ của người lao động khi sáp nhập

a) Phương án xử lý người lao động dôi dư, không bố trí được việc làm

- Công ty thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn.

b) Phương án đối với người lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1

Các quyền và nghĩa vụ được hưởng:

- EVNPECC1 kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động theo các Hợp đồng lao động đã ký giữa MTV1 và người lao động. Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Hợp đồng lao động để phù hợp với tổ chức và hoạt động của EVNPECC1, việc thực hiện sẽ trên cơ sở thỏa thuận với người lao động theo quy định pháp luật.

- Người lao động tiếp tục làm việc tại EVNPECC1 được hưởng các quyền lợi, chế độ theo quy định của EVNPECC1 và các quyền lợi hợp pháp khác.
- Chuyển tiếp và bàn giao nguyên trạng toàn bộ các quyền lợi hợp pháp khác (nếu có) cho người lao động theo quy định.

3.2. Đối với người lao động dôi dư, không bố trí được việc làm

Đối với 08 người lao động dôi dư, việc chấm dứt hợp đồng lao động được thực hiện do thay đổi cơ cấu tổ chức khi sáp nhập doanh nghiệp và không bố trí được việc làm. Người lao động chấm dứt HĐLĐ sẽ được hưởng các khoản trợ cấp sau đây:

- Tổng chi phí trợ cấp mất việc làm dự kiến cho 08 người lao động dôi dư là 132.070.000 đồng.
- Các quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp khác được thực hiện theo đúng của Bộ Luật lao động.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT EVNPECC1 quyết định các nội dung chi tiết về quyền lợi và nghĩa vụ với người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo kết quả trong kỳ ĐHĐCĐ tiếp theo.

*Các khoản chi phí trợ cấp được chi tiết tại **Phụ lục số 03 – Chi phí trợ cấp mất việc làm cho người lao động dôi dư.***

3.3. Đối với người lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1

Số lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 là 12 người. Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, chuyên môn, lĩnh vực công tác hiện tại của người lao động tại MTV1 và nhu cầu tổ chức của EVNPECC1.

Chuyển tiếp và bàn giao nguyên trạng toàn bộ các quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của 12 người lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 theo quy định của Bộ Luật lao động. EVNPECC1 có nghĩa vụ kế thừa toàn bộ các nghĩa vụ đối với người lao động.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT EVNPECC1 quyết định các nội dung chi tiết về quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo kết quả trong kỳ ĐHĐCĐ tiếp theo.

4. Nguồn kinh phí thực hiện phương án lao động

Nguồn kinh phí thực hiện Phương án lao động này đối với các khoản chi trả cho người lao động dôi dư được tính vào chi phí thực hiện sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1.

IV. THỜI GIAN DỰ KIẾN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện sau khi Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) EVNPECC1 thông qua Phương án sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1. Dự kiến thực hiện trong Quý 2/2026.

DANH MỤC PHỤ LỤC

| | |
|----|--|
| 1. | Phụ lục số 01 – Danh sách lao động tại thời điểm 31/03/2026 |
| 2. | Phụ lục số 02 – Phương án sử dụng lao động khi sáp nhập vào EVNPECC1 |
| 3. | Phụ lục số 03 – Chi phí trợ cấp mất việc làm cho người lao động dôi dư |

CÔNG TY TNHH MTV KHẢO SÁT THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐIỆN I

PHỤ LỤC SỐ 01 - DANH SÁCH LAO ĐỘNG TẠI THỜI ĐIỂM 31/3/2026

| STT | Họ và tên | Ngày sinh | Giới tính | Trình độ | Ngành nghề | Chức vụ / Chức danh | Thời gian làm việc tại công ty | Loại HDLD | Mã Ngạch Lương | Hệ số lương |
|-------------------------------------|------------------------|------------|-----------|-----------|---|---------------------------------------|--------------------------------|-----------|----------------|-------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
| A BAN GIÁM ĐỐC | | | | | | | | | | |
| 1 | Tô Quang Mạnh | 29/10/1983 | Nam | Đại học | Kỹ sư trắc địa | Chủ tịch - kiêm Giám đốc | 10/05/2004 | HDLĐ KXD | PECCI_B5-03.02 | 5.730 |
| 2 | Lưu Văn Hạnh | 20/07/1965 | Nam | Đại học | Kỹ sư địa chất | Phó Giám đốc | 01/11/1991 | HDLĐ KXD | B5.1.3_2016 | 6.080 |
| B PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH | | | | | | | | | | |
| I Phòng Tổ chức - Hành chính | | | | | | | | | | |
| 3 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | 13/03/1983 | Nữ | Đại học | Phó phòng Tổ chức - Hành chính (Tiền lương, thuế TNCN, nhân sự, quản lý hồ sơ, thủ tục hành chính) | Cử nhân kinh tế | 15/10/2004 | HDLĐ KXD | B6.3 | 3.605 |
| 4 | Nguyễn Thị Lý | 04/05/1969 | Nữ | Đại học | Văn thư lưu trữ | Cử nhân kinh tế | 01/12/1988 | HDLĐ KXD | | 4.865 |
| II Tổ bảo vệ | | | | | | | | | | |
| 5 | Nguyễn Tuấn Thường | 15/12/1971 | Nam | 12/12 | Bảo vệ | Công nhân khoan | 01/07/1992 | HDLĐ KXD | .A.1-09.03 | 4.865 |
| 6 | Phạm Xuân Hào | 15/10/1978 | Nam | 12/12 | Bảo vệ | Nhân viên bảo vệ | 01/01/2018 | | | |
| 7 | Lê Thị Thu Hiền | 10/08/1978 | Nữ | 12/12 | Bảo vệ | Nhân viên bảo vệ | 01/01/2017 | HDLĐ KXD | B4.2 | 2.557 |
| C PHÒNG KH-KT | | | | | | | | | | |
| 8 | Nguyễn Thị Đoan Trang | 28/03/1976 | Nữ | Đại học | Phó phòng KH-KT (nghiệm thu thanh quyết toán) | Cử nhân kinh tế | 20/11/2002 | HDLĐ KXD | B6.3 | 4.865 |
| D PHÒNG KẾ TOÁN - TÀI VỤ | | | | | | | | | | |
| 9 | Hoàng Thị Thanh Hương | 03/11/1973 | Nữ | Đại học | Kế toán trưởng | Cử nhân kinh tế | 01/01/2002 | HDLĐ KXD | B5.3.2_2016 | 5.380 |
| 10 | Lê Thị Thu Hoà | 08/05/1979 | Nữ | Đại học | Thủ quỹ | Cử nhân kinh tế | 15/10/2004 | HDLĐ KXD | PECCI B6-02 | 3.920 |
| E PHÒNG THI CÔNG | | | | | | | | | | |
| III Tổ khoan | | | | | | | | | | |
| 11 | Lê Sỹ Toàn | 19/05/1973 | Nam | 12/12 | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | 05/05/2003 | HDLĐ KXD | .A.1-09.03 | 4.865 |
| 12 | Nguyễn Thanh Nghị | 12/02/1971 | Nam | 9/12 | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | 01/01/2002 | HDLĐ KXD | .A.1-09.03 | 4.865 |
| 13 | Hoàng Văn Ruấn | 01/01/1979 | Nam | 12/12 | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | 01/03/2025 | HDLĐ KXD | .A.1-09.03 | 3.678 |
| 14 | Đinh Đăng Hoan | 10/05/1970 | Nam | 12/12 | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | 01/8/2010 | HDLĐ KXD | .A.1-09.03 | 4.230 |
| IV ĐỘI ĐỊA HÌNH THUYẾT VẤN | | | | | | | | | | |
| 15 | Lê Thị Bình | 18/09/1982 | Nữ | Cao đẳng | Kỹ thuật viên | Cao đẳng Tin học | 16/01/2004 | HDLĐ KXD | B6.4 | 3.841 |
| 16 | Phạm Xuân Thông | 16/04/1974 | Nam | Trung cấp | Công nhân trắc địa - địa hình | Công nhân trắc địa - địa hình | 10/05/2004 | HDLĐ KXD | A1.2.1 | 3.971 |
| 17 | Nguyễn Xuân Định | 01/12/1974 | Nam | 9/12 | Lái xe kiểm bảo vệ kho Lương Sơn | Công nhân lái xe | 01/01/2010 | HDLĐ KXD | B2.2 | 4.149 |
| 18 | Phạm Đình Thới | 20/11/1985 | Nam | 12/12 | Công nhân trắc địa - địa hình | Công nhân trắc địa - địa hình | 01/01/2010 | HDLĐ KXD | PECCI_A1-02.01 | 3.453 |
| 19 | Nguyễn Văn Luân | 08/01/1973 | Nam | 9/12 | Công nhân trắc địa - địa hình | Công nhân trắc địa - địa hình | 01/12/2010 | HDLĐ KXD | PECCI_A1-02.01 | 3.453 |
| 20 | Trần Văn Vĩ | 06/05/1986 | Nam | Trung cấp | Công nhân trắc địa - địa hình | Công nhân trắc địa - địa hình | 01/07/2011 | HDLĐ KXD | A1.2.1 | 3.450 |

PHỤ LỤC SỐ 02 - PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG KHI SÁP NHẬP VÀO PECCI

| STT | Họ và tên | Ngày sinh | Giới tính | Trình độ | Ngành nghề | Chức vụ / Chức danh | Thời gian làm việc tại công ty | Loại HĐLĐ | Mã Nghạch Lương | Hệ số lương |
|--|------------------------|------------|-----------|-----------|--|---------------------------------------|--------------------------------|-----------|-----------------|-------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
| I DANH SÁCH LAO ĐỘNG CHUYỂN SANG PECCI | | | | | | | | | | |
| 1 | Tô Quang Mạnh | 29/10/1983 | Nam | Đại học | Kỹ sư trắc địa | Chủ tịch - kiêm Giám đốc | 10/05/2004 | HĐLĐ KXD | PECCI_B5-03.02 | 5.73 |
| 2 | Lư Văn Hạnh | 20/07/1965 | Nam | Đại học | Kỹ sư địa chất | Phó Giám đốc | 01/11/1991 | HĐLĐ KXD | B5.1.3_2016 | 6.08 |
| 3 | Hoàng Thị Thanh Hương | 03/11/1973 | Nữ | Đại học | Kế toán trưởng | Cử nhân kinh tế | 01/01/2002 | HĐLĐ KXD | B5.3.2_2016 | 5.38 |
| 4 | Nguyễn Thị Lý | 04/05/1969 | Nữ | Đại học | Văn thư lưu trữ | Cử nhân kinh tế | 01/12/1988 | HĐLĐ KXD | 0 | 4.865 |
| 5 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | 13/03/1983 | Nữ | Đại học | Phó phòng Tổ chức - Hành chính (Tiền lương, thuế TNCN, nhân sự, quản lý hồ sơ, thủ tục hành chính) | Cử nhân kinh tế | 15/10/2004 | HĐLĐ KXD | B6.3 | 3.605 |
| 6 | Nguyễn Thị Đoàn Trang | 28/03/1976 | Nữ | Đại học | Phó phòng KH -KT (nghiệm thu thanh quyết toán) | Cử nhân kinh tế | 20/11/2002 | HĐLĐ KXD | B6.3 | 4.865 |
| 7 | Nguyễn Tuấn Thường | 15/12/1971 | Nam | 12/12 | Bảo vệ | Công nhân khoan | 01/07/1992 | HĐLĐ KXD | .A.1-09.03 | 4.865 |
| 8 | Lê Thị Thu Hiền | 10/08/1978 | Nữ | 12/12 | Bảo vệ | Nhân viên bảo vệ | 01/01/2017 | HĐLĐ KXD | B4.2 | 2.557 |
| 9 | Phạm Xuân Thông | 16/04/1974 | Nam | Trung cấp | Công nhân trắc địa - địa hình | Công nhân trắc địa - địa hình | 10/05/2004 | HĐLĐ KXD | A1.2.1 | 3.971 |
| 10 | Trần Văn Vi | 06/05/1986 | Nam | Trung cấp | Công nhân trắc địa - địa hình | Công nhân trắc địa - địa hình | 01/07/2011 | HĐLĐ KXD | A1.2.1 | 3.45 |
| 11 | Nguyễn Thanh Nghị | 12/02/1971 | Nam | 9/12 | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | 01/01/2002 | HĐLĐ KXD | .A.1-09.03 | 4.865 |
| 12 | Hoàng Văn Ruăn | 01/01/1979 | Nam | 12/12 | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | 01/03/2025 | HĐLĐ KXD | .A.1-09.03 | 3.678 |
| II DANH SÁCH LAO ĐỘNG ĐÔI DƯ KHÔNG BỎ TRÍ ĐƯỢC VIỆC LÀM | | | | | | | | | | |
| 1 | Lê Thị Thu Hoà | 08/05/1979 | Nữ | Đại học | Thủ quỹ | Cử nhân kinh tế | 15/10/2004 | HĐLĐ KXD | PECCI_B6-02 | 3.92 |
| 2 | Lê Sỹ Toàn | 19/05/1973 | Nam | 12/12 | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | 05/05/2003 | HĐLĐ KXD | .A.1-09.03 | 4.865 |
| 3 | Đình Đăng Hoan | 10/05/1970 | Nam | 12/12 | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | Công nhân vận hành máy khoan địa chất | 01/8/2010 | HĐLĐ KXD | .A.1-09.03 | 4.230 |
| 4 | Lê Thị Bình | 18/09/1982 | Nữ | Cao đẳng | Kỹ thuật viên | Cao đẳng Tin học | 16/01/2004 | HĐLĐ KXD | B6.4 | 3.841 |
| 5 | Nguyễn Xuân Định | 01/12/1974 | Nam | 9/12 | Lái xe kiểm bảo vệ kho Lương Sơn | Công nhân lái xe | 01/01/2010 | HĐLĐ KXD | B2.2 | 4.149 |
| 6 | Phạm Đình Thới | 20/11/1985 | Nam | 12/12 | Công nhân trắc địa - địa hình | Công nhân trắc địa - địa hình | 01/01/2010 | HĐLĐ KXD | PECCI_A1-02.01 | 3.453 |
| 7 | Nguyễn Văn Luân | 08/01/1973 | Nam | 9/12 | Công nhân trắc địa - địa hình | Công nhân trắc địa - địa hình | 01/12/2010 | HĐLĐ KXD | PECCI_A1-02.01 | 3.453 |
| 8 | Phạm Xuân Hào | 15/10/1978 | Nam | 12/12 | Bảo vệ | Nhân viên bảo vệ | 01/01/2018 | 0 | | |

| Số TT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Trình độ | Chức danh | Thời gian đóng BHXH | | | | | | | | | | | | |
|-------|------------------|---------------------|-----------|----------|-----------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|---|--------|----------|------------------|--|----------------------------------|-----------------------------------|--------|----------|------------------|----------------------------|
| | | | | | | Ngày vào Cơ quan tham gia đóng BHXH | Tạm tính thời gian dừng đóng BHXH | Thời gian công tác đóng BHXH chưa tham gia BHTN | | | | Thời gian công tác tham gia đóng BHXH đã tham gia BHTN (từ 01/01/2009-nay) | Tổng thời gian công tác tham gia | | | | | |
| | | | | | | | | Tổng thời gian đóng BHXH chưa tham gia BHTN | Số năm | Số tháng | Quy đổi số tháng | | Tổng thời gian sau quy đổi | Tổng thời gian công tác đóng BHXH | Số năm | Số tháng | Quy đổi số tháng | Tổng thời gian sau quy đổi |
| A | B | 2 | | | C | 3 | 4 | 5 | 5.1 | 5.2 | 5.3 | 5.4 | 6 | (7=5+6) | 7.1 | 7.2 | 7.3 | 7.4 |
| 1 | Lê Thị Thu Hoà | 08/05/1979 | Nữ | Đại học | Kế toán | 15/10/2004 | 30/06/2026 | 04 năm 03 tháng | 04 | 3 | 0.5 | 4.5 | 17 năm 06 tháng | 21 năm 9 tháng | 21 | 9 | 1.0 | 22.0 |
| 2 | Lê Sỹ Toàn | 19/05/1973 | Nam | 12/12 | CN vận hành máy khoan | 05/05/2003 | 30/06/2026 | 05 năm 08 tháng | 05 | 8 | 1.0 | 6.0 | 17 năm 06 tháng | 23 năm 02 tháng | 23 | 2 | 0.5 | 23.5 |
| 3 | Đình Đăng Hoan | 10/05/1970 | Nam | 12/12 | CN vận hành máy khoan | 01/8/2010 | 30/06/2026 | - | - | - | - | - | 15 năm 11 tháng | 15 năm 11 tháng | 15 | 11 | 1.0 | 16.0 |
| 4 | Lê Thị Bình | 18/09/1982 | Nữ | Cao đẳng | Kỹ thuật viên | 16/01/2004 | 30/06/2026 | 05 năm 00 tháng | 05 | - | - | 5.0 | 17 năm 06 tháng | 22 năm 06 tháng | 22 | 6 | 1.0 | 23.0 |
| 5 | Nguyễn Xuân Định | 01/12/1974 | Nam | 9/12 | CN lái xe | 01/01/2010 | 30/06/2026 | - | - | - | - | - | 16 năm 06 tháng | 16 năm 06 tháng | 16 | 6 | 1.0 | 17.0 |
| 6 | Phạm Đình Thới | 20/11/1985 | Nam | 12/12 | CN trắc địa địa hình | 01/01/2010 | 30/06/2026 | - | - | - | - | - | 16 năm 06 tháng | 16 năm 06 tháng | 16 | 6 | 1.0 | 17.0 |
| 7 | Nguyễn Văn Luân | 8/01/1973 | Nam | 9/12 | CN trắc địa địa hình | 01/12/2010 | 30/06/2026 | - | - | - | - | - | 15 năm 07 tháng | 15 năm 07 tháng | 15 | 7 | 1.0 | 16.0 |
| 8 | Phạm Xuân Hào | 15/10/1978 | Nam | 12/12 | NV bảo vệ | 01/01/2018 | 30/06/2026 | - | - | - | - | - | 08 năm 06 tháng | 08 năm 06 tháng | 08 | 6 | 1.0 | 9.0 |

| Số TT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Ngày nâng lương gần nhất | Bậc lương | Hệ số lương | Lương cơ sở | Mức lương hiện hưởng | Mức lương bình quân 06 tháng liền kề trước khi TTC | Chi trả chế độ với NLĐ theo quy định | Ghi chú |
|-------------|------------------|---------------------|-----------|--------------------------|-----------|-------------|-------------|----------------------|--|--------------------------------------|---------|
| | | | | | | | | | | Trợ cấp mất việc làm | |
| A | B | 2 | | 8 | 9 | 10 | 11 | (12=10x11) | 13 | (15=5.4*13) | 18 |
| 1 | Lê Thị Thu Hoà | 08/05/1979 | Nữ | 01/3/2025 | 5/8 | 3.920 | 2,000,000 | 7,840,000 | 7,840,000 | 35,280,000 | |
| 2 | Lê Sỹ Toàn | 19/05/1973 | Nam | 01/3/2022 | 6/7 | 4.865 | 2,000,000 | 9,730,000 | 9,730,000 | 58,380,000 | |
| 3 | Đình Đăng Hoan | 10/05/1970 | Nam | 01/3/2022 | 4/7 | 3.678 | 2,000,000 | 7,356,000 | 7,356,000 | - | |
| 4 | Lê Thị Bình | 18/09/1982 | Nữ | 01/3/2025 | 10/12 | 3.841 | 2,000,000 | 7,682,000 | 7,682,000 | 38,410,000 | |
| 5 | Nguyễn Xuân Định | 01/12/1974 | Nam | 01/3/2022 | 5/5 | 4.149 | 2,000,000 | 8,298,000 | 8,298,000 | - | |
| 6 | Phạm Đình Thới | 20/11/1985 | Nam | 01/3/2022 | 5/7 | 3.453 | 2,000,000 | 6,906,000 | 6,906,000 | - | |
| 7 | Nguyễn Văn Luân | 8/01/1973 | Nam | 01/3/2022 | 5/7 | 3.453 | 2,000,000 | 6,906,000 | 6,906,000 | - | |
| 8 | Phạm Xuân Hào | 15/10/1978 | Nam | | | | | | | - | |
| TỔNG | | | | | | | | | | 132,070,000 | |

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP
Số:/2026/EVNPECC1-MTV1

giữa

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1
(Bên Nhận Sáp Nhập)

và

CÔNG TY TNHH MTV KHẢO SÁT THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐIỆN 1
(Bên Bị Sáp Nhập)

Ngày tháng năm 2026

MỤC LỤC

| | | |
|-----------------|---|-----------|
| ĐIỀU 1. | ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH..... | 2 |
| ĐIỀU 2. | SÁP NHẬP CÔNG TY..... | 3 |
| ĐIỀU 3. | ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP..... | 4 |
| ĐIỀU 4. | THỦ TỤC SÁP NHẬP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN..... | 4 |
| ĐIỀU 5. | CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG GIAI ĐOẠN CHUYỂN TIẾP..... | 6 |
| ĐIỀU 6. | CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM..... | 7 |
| ĐIỀU 7. | CAM KẾT CỦA MTV1..... | 7 |
| ĐIỀU 8. | CAM KẾT CỦA EVNPECCI..... | 8 |
| ĐIỀU 9. | CHUYỂN GIAO TÀI SẢN VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG..... | 9 |
| ĐIỀU 10. | BẢO MẬT THÔNG TIN..... | 9 |
| ĐIỀU 11. | HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG..... | 10 |
| ĐIỀU 12. | LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP..... | 10 |
| ĐIỀU 13. | ĐIỀU KHOẢN CHUNG..... | 10 |

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP NÀY (“Hợp Đồng”) được lập và ký kết vào [...] (“Ngày Ký Kết”) bởi và giữa các bên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1 (Sau đây gọi là “**Công Ty Nhận Sáp Nhập**” hoặc “**EVNPECC1**”)

Giấy chứng nhận đăng ký : Số 0100100953 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/01/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 10/7/2025.
Địa chỉ : Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Người đại diện theo pháp luật : Nguyễn Kim Cương
Chức vụ : Tổng Giám đốc

và

CÔNG TY TNHH MTV KHẢO SÁT THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐIỆN 1 (Sau đây gọi là “**Công Ty Bị Sáp Nhập**” hoặc “**MTV1**”)

Giấy chứng nhận đăng ký : Số 0104775001 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/04/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 15/01/2025.
Địa chỉ : Số 1A, Km 2 đường Phùng Hưng, Phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Người đại diện theo pháp luật : Tô Quang Mạnh
Chức vụ : Giám đốc

(EVNPECC1 và MTV1 sau đây được gọi chung là “**Các Bên**” và được gọi riêng là “**Bên**”).

XÉT RẰNG:

- (A) EVNPECC1 và MTV1 là các công ty cùng hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng điện ở thị trường Việt Nam.
- (B) MTV1 là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do EVNPECC1 là chủ sở hữu duy nhất.
- (C) Việc sáp nhập MTV1 vào EVNPECC1 là cần thiết, hợp lý nhằm tái cơ cấu tổ chức và hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động vì lợi ích tốt nhất của doanh nghiệp.
- (D) Đại hội đồng cổ đông của Công Ty Nhận Sáp Nhập đã thông qua [Nghị quyết số/202.../NQ-ĐHĐCĐ/EVNPECC1 ngày/...../202...] để (i) phê duyệt Giao Dịch Sáp Nhập (được định nghĩa dưới đây) và (ii) các nội dung của Hợp Đồng này.
- (E) Quyết định số của chủ sở hữu MTV1 đã thông qua để (i) phê duyệt Giao Dịch Sáp Nhập (được định nghĩa dưới đây) và (ii) các nội dung của Hợp Đồng này.

VÌ VẬY, Các Bên đồng ý giao kết và thực hiện Hợp Đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH

1.1. Định nghĩa

Các thuật ngữ viết hoa sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa như sau:

- (a) “**Bên**” hoặc “**Các Bên**” có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu của Hợp Đồng này.
- (b) “**Công Ty Bị Sáp Nhập**” hoặc “**MTV1**” có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu của Hợp Đồng này.
- (c) “**Công Ty Nhận Sáp Nhập**” hoặc “**EVNPECC1**” có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu của Hợp Đồng này.
- (d) “**Giai Đoạn Chuyển Tiếp**” nghĩa là giai đoạn kể từ Ngày Ký Kết cho đến Ngày Hoàn Thành như được quy định tại Điều 5.1 của Hợp Đồng này.
- (e) “**Giao Dịch Sáp Nhập**” có nghĩa như được quy định tại Điều 2.1 của Hợp Đồng này.
- (f) “**Hợp Đồng**” có nghĩa là Hợp đồng sáp nhập này, các Phụ lục của Hợp đồng sáp nhập này và các tài liệu, thỏa thuận khác giữa Các Bên (nếu có) liên quan đến Hợp đồng sáp nhập này hoặc Giao Dịch Sáp Nhập.
- (g) “**Ngày Hoàn Thành**” có nghĩa như được quy định tại Điều 2.2 của Hợp Đồng này.
- (h) “**Thời hạn thực hiện sáp nhập**”: không quá ... tháng kể từ ngày ký Hợp Đồng này.
- (i) “**Ngày Ký Kết**” có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu của Hợp Đồng này.
- (j) “**Tài Sản**” có nghĩa là tất cả các dự án đầu tư, tài sản, quyền, đặc quyền, quyền kinh doanh, các giấy phép, hợp đồng thương mại và tất cả các khoản nợ, các khoản phải trả, khoản phải thu, nghĩa vụ và trách nhiệm của mỗi Bên.

1.2. Giải thích

Trừ trường hợp ngữ cảnh yêu cầu phải hiểu khác đi, Hợp Đồng này sẽ được diễn giải theo các nguyên tắc dưới đây:

- (a) Các từ “của Hợp Đồng này”, “trong Hợp Đồng này” và “theo Hợp Đồng này” và các từ có nội dung tương tự sẽ đề cập đến toàn bộ Hợp Đồng này mà không phải đề cập đến bất kỳ quy định cụ thể nào của Hợp Đồng này.

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

- (b) Khi dẫn chiếu đến Bên (hoặc Các Bên), Phụ Lục, Điều và các đoạn là dẫn chiếu đến bên (hoặc các bên), phụ lục, điều và đoạn của Hợp Đồng này.
- (c) Các tiêu đề chỉ để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích Hợp Đồng này.
- (d) Các từ ngữ chỉ sự bao hàm sẽ không bị giải thích là thuật ngữ mang tính giới hạn trong Hợp Đồng này, do đó việc dẫn chiếu đến các vấn đề “bao gồm” sẽ được coi như những minh họa mang tính không loại trừ, không đặc tính hóa và có nghĩa là “bao gồm nhưng không giới hạn”.
- (e) Đề cập đến một chủ thể trong Hợp Đồng này là đề cập đến cả chủ thể kế nhiệm, chủ thể nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ từ chủ thể đó.
- (f) Thời hạn được tính theo dương lịch.

ĐIỀU 2. SÁP NHẬP CÔNG TY

2.1. Tùy thuộc vào việc hoàn tất các điều kiện như quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng này, Công Ty Bị Sáp Nhập sẽ bị sáp nhập vào Công Ty Nhận Sáp Nhập bằng cách chuyển toàn bộ Tài Sản, người lao động, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của MTV1 sang Công Ty Nhận Sáp Nhập (“**Giao Dịch Sáp Nhập**”), đồng thời Công Ty Bị Sáp Nhập sẽ chấm dứt sự tồn tại. Cụ thể:

- (a) Sau khi Công Ty Nhận Sáp Nhập được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ghi nhận việc sáp nhập, Công Ty Sáp Nhập tiếp tục hoạt động dưới danh nghĩa của mình.
- (b) Công Ty Nhận Sáp Nhập được hưởng các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ, các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty Bị Sáp Nhập.
- (c) Công Ty Nhận Sáp Nhập đương nhiên kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ, tài sản và lợi ích hợp pháp của Công Ty Bị Sáp Nhập một cách toàn vẹn và nguyên trạng theo thỏa thuận tại Hợp Đồng này và quy định của pháp luật.
- (d) Giao Dịch Sáp Nhập không làm phát sinh thu nhập cho bất kỳ Bên nào, cũng như không làm phát sinh bất cứ giao dịch mua bán cổ phần, phần vốn góp nào giữa Các Bên hay bất kỳ cổ đông, chủ sở hữu nào của Các Bên. Do vậy, Giao Dịch Sáp Nhập không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ thuế chuyển nhượng vốn cho bất kỳ bên nào. Các nghĩa vụ thuế khác (nếu có) được thực hiện theo quy định pháp luật thuế.
- (e) Sau khi hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập, tất cả các ngành nghề kinh doanh của MTV1 nếu không trùng với ngành nghề kinh doanh của EVNPECC1 sẽ được đăng ký bổ sung vào ngành nghề kinh doanh của EVNPECC1.
- (f) Ngoài thông tin về ngành nghề kinh doanh quy định tại Hợp Đồng này, các nội dung đăng ký doanh nghiệp khác của EVNPECC1 không thay đổi sau khi Các Bên hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập.

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

- (g) Toàn bộ phần vốn góp của EVNPECC1 tại MTV1 chấm dứt kể từ Ngày Hoàn Thành; giá trị vốn chủ sở hữu của MTV1 được hợp nhất vào vốn chủ sở hữu của EVNPECC1 theo báo cáo tài chính tại Ngày Hoàn Thành.

2.2. Giao Dịch Sáp Nhập sẽ được coi là hoàn thành vào ngày cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi cho Công Ty Nhận Sáp Nhập ghi nhận việc sáp nhập doanh nghiệp. (“**Ngày Hoàn Thành**”). Tuy nhiên, việc hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập không vượt quá Thời hạn thực hiện sáp nhập.

ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP

Giao Dịch Sáp Nhập chỉ được thực hiện khi các điều kiện dưới đây được đáp ứng:

- 3.1. Đại hội đồng cổ đông của Công Ty Nhận Sáp Nhập đã chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ (i) Giao Dịch Sáp Nhập, (ii) Hợp Đồng này và (iii) Điều lệ của Công Ty Nhận Sáp Nhập sau sáp nhập.
- 3.2. Hợp Đồng này đã được đại diện có thẩm quyền của Các Bên ký kết.
- 3.3. Hợp Đồng này đã được thông báo cho người lao động và gửi đến các chủ nợ của mỗi Bên theo quy định của pháp luật.
- 3.4. Giao Dịch Sáp Nhập này hoàn toàn hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và được chấp thuận bởi các cơ quan có thẩm quyền đối với hồ sơ đăng ký sáp nhập.

ĐIỀU 4. THỦ TỤC SÁP NHẬP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- 4.1. Các hành động đã được Các Bên thực hiện vào hoặc trước Ngày Ký Kết:
 - (a) Đại hội đồng cổ đông của Công Ty Nhận Sáp Nhập đã chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ (i) Giao Dịch Sáp Nhập, (ii) Hợp Đồng này và (iii) Điều lệ của Công Ty Nhận Sáp Nhập sau sáp nhập.
 - (b) Công Ty Bị Sáp Nhập tiến hành bàn giao cho Công Ty Nhận Sáp Nhập các hồ sơ tài liệu và tiến hành bàn giao hiện trạng các tài liệu và tài sản sau:
 - (i) Hồ sơ pháp lý của Công ty bao gồm và không giới hạn các quyết định thành lập/ĐKKD thay đổi của tất cả các thời kỳ/Hồ sơ thay đổi về vốn Điều lệ, các quyết định của chủ sở hữu, các Biên bản và Nghị quyết của HĐQT; Các quy trình, Quy chế, quy chế nghiệp vụ, chính sách nội bộ của Công ty qua các giai đoạn;
 - (ii) Danh mục tài sản của Công Ty Bị Sáp Nhập và hiện trạng của các tài sản đó, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ;
 - (iii) Danh mục các hợp đồng của Công Ty Bị Sáp Nhập (bao gồm cả các hợp đồng thuê đất, hồ sơ đầy đủ về nguồn gốc đất đai, tài sản trên đất; các hồ sơ nhà đất, tài sản trên đất của mọi thời điểm mà Công ty đang quản lý và sử dụng; các hồ sơ giải quyết tranh chấp/các thỏa thuận giải quyết tranh chấp với bên thứ ba từ trước đến ngày bàn giao (nếu có);

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

- (iv) Danh mục các giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp bản gốc; tất cả con dấu, giấy phép, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/giấy tờ nguồn gốc đất của Công Ty Bị Sáp Nhập kèm theo bản sao chứng thực của các tài liệu này;
- (v) Danh sách người lao động của Công Ty Bị Sáp Nhập; Hợp đồng lao động/quyết định bổ nhiệm/bãi nhiệm của tất cả các vị trí nhân sự tại mọi thời kỳ; các văn bản xử lý kỷ luật lao động/giải quyết tranh chấp lao động (nếu có);
- (vi) Tất cả các hợp đồng với tất cả các bên thứ ba;
- (vii) Danh sách các khoản nợ phải trả và các khoản phải thu;
- (viii) Hồ sơ chứng từ kế toán gốc từ ngày thành lập; danh sách công cụ dụng cụ; danh sách tài khoản ngân hàng; báo cáo thuế; bảng lương;
- (ix) Báo cáo tài chính năm 2025 và tại thời điểm sáp nhập;
- (x) Hai Bên phải lập thành Biên bản bàn giao có đầy đủ chữ ký của người có thẩm quyền của hai bên để ghi nhận việc bàn giao trên thực tế các hồ sơ giấy tờ và tài sản nêu trên;
- (xi) Sau khi nhận bàn giao tài sản hồ sơ nói trên Công ty nhận sáp nhập và Công ty bị sáp nhập phải phân công người có trách nhiệm tiếp quản việc nhận bàn giao, thực hiện lưu giữ và cập nhật tên Công ty nhận sáp nhập trên các hồ sơ giấy tờ nội bộ để thuận tiện cho quá trình hoàn thành các thủ tục pháp lý với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục sáp nhập;
- (xii) Ghi nhận tài sản trong sổ sách kế toán, thực hiện các thủ tục để ghi nhận tăng/giảm tài sản của EVNPECC1, hoàn thành các thủ tục pháp lý liên quan đến việc ghi nhận tài sản sau khi sáp nhập.

4.2. Các hành động phải được thực hiện kể từ Ngày Ký Kết:

Trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ Ngày Ký Kết, EVNPECC1 và MTV1 phải gửi Hợp Đồng đến tất cả chủ nợ và thông báo cho người lao động của mình biết về Giao Dịch Sáp Nhập.

4.3. Các hành động sau phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành:

Sau Ngày Hoàn Thành, Các Bên có trách nhiệm phối hợp thực hiện các thủ tục hành chính, kế toán, thuế, lao động và các nghĩa vụ liên quan để hoàn tất việc chuyển giao trên thực tế theo quy định pháp luật.

Ngay khi có thể, sau ngày nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của EVNPECC1 ghi nhận việc sáp nhập, EVNPECC1 và MTV1 sẽ phối hợp tiến hành các công việc sau đây:

- (a) MTV1 chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục về doanh nghiệp, thuế để chấm dứt tồn tại do bị sáp nhập đồng thời thực hiện các thủ tục quyết toán, hoàn thuế

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

hoặc thanh toán các nghĩa vụ thuế phát sinh liên quan đến các hoạt động của MTV1 từ thời điểm bắt đầu hoạt động đến thời điểm hoàn thành thủ tục sáp nhập theo Điều 2.2 Hợp Đồng này;

- (b) Thực hiện các thủ tục cập nhật thông tin thay đổi về đầu tư, đất đai,... với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các thủ tục theo thỏa thuận với cá nhân, tổ chức khác (nếu có) để ghi nhận tư cách của EVNPECC1 trên các giấy phép, chấp thuận, thỏa thuận, hợp đồng của MTV1;
- (c) Thực hiện việc ghi nhận thay đổi vốn Điều lệ, tài sản tăng hoặc giảm sau khi sáp nhập của EVNPECC1;
- (d) Tiến hành các thủ tục cần thiết để:
 - (i) Tiếp tục thực hiện các hợp đồng lao động với người lao động của MTV1 bao gồm: EVNPECC1 ký kết lại các hợp đồng lao động, giải quyết các chế độ chính sách theo nguyện vọng của người lao động phát sinh sau sáp nhập phù hợp với quy định của pháp luật và quy định, chính sách của EVNPECC1; MTV1 sau sáp nhập;
 - (ii) Tiến hành cập nhật việc đổi tên MTV1 tại các giấy phép, chấp thuận, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,... thành tên EVNPECC1 theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản, đất đai;
 - (iii) Ký kết phụ lục hợp đồng để sửa đổi hoặc ký kết hợp đồng, thỏa thuận mới để thay thế các hợp đồng, thỏa thuận mà MTV1 đã ký với bên thứ ba (nếu cần thiết); xử lý các vấn đề liên quan đến sổ sách kế toán, tài khoản ngân hàng, các giao dịch đảm bảo, hạn mức tín dụng... với các ngân hàng đã giao dịch dưới tên MTV1 và
 - (iv) Tất cả các công việc cần thiết khác để EVNPECC1 kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của MTV1 để phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này;

Để tránh hiểu nhầm, Các Bên thống nhất rằng không phụ thuộc vào việc các thủ tục bàn giao, cập nhật hồ sơ, tài sản, lao động và các nghĩa vụ khác quy định tại Hợp Đồng này đã được hoàn tất trên thực tế hay chưa, kể từ Ngày Hoàn Thành, EVNPECC1 sẽ đương nhiên kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ, tài sản và lợi ích hợp pháp của MTV1 theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5. CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG GIAI ĐOẠN CHUYỂN TIẾP

- 5.1.** Trong suốt thời gian kể từ Ngày Ký Kết cho đến Ngày Hoàn Thành (“**Giai Đoạn Chuyển Tiếp**”), Các Bên vẫn tiến hành hoạt động kinh doanh bình thường theo quy định của pháp luật và các quy định của Hợp Đồng này. Trong giai đoạn này tất cả các giao dịch bao gồm cả các chính sách về lao động/hợp đồng lao động đến hạn thanh lý hoặc theo yêu cầu nguyện vọng của người lao động/các hợp đồng cần được gia hạn định kỳ phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh đều được thông báo cho EVNPECC1;
- 5.2.** Giai đoạn chuyển tiếp hai bên sẽ thành lập một bộ phận tiếp quản và nhận chuyển giao để giải quyết và thực hiện tất cả các công việc chuyển giao và chuyển tiếp. Bộ phận này sẽ

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

trực tiếp giải quyết các công việc theo kế hoạch/theo hợp đồng và những công việc phát sinh trong quá trình thực hiện chuyển giao/chuyển tiếp của quá trình sáp nhập;

- 5.3. Toàn bộ các khoản doanh thu, chi phí, các hợp đồng kinh doanh và hợp đồng lao động phát sinh từ và/hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của MTV1 trong suốt Giai Đoạn Chuyển Tiếp cũng sẽ được chuyển giao toàn bộ sang cho EVNPECC1 kể từ Ngày Hoàn Thành trừ các hạch toán liên quan đến thuế, và những hạch toán dang dở chưa thể thực hiện được tại Ngày Hoàn Thành Giao Dịch. Các khoản chi phí đó sẽ được theo dõi riêng và bàn giao theo tiến độ phù hợp với quy định và thực tế hoạt động;

ĐIỀU 6. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM

Mỗi Bên cam kết và cùng bảo đảm với Bên kia rằng trong suốt thời hạn của Hợp Đồng này:

- 6.1. Các thông tin và tài liệu đề cập tại Hợp Đồng này liên quan đến Bên đó là đúng và chính xác;
- 6.2. Bên đó là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành;
- 6.3. Bên đó có đầy đủ năng lực và thẩm quyền để giao kết và thực hiện Hợp Đồng này;
- 6.4. Bên đó đã có đủ tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép cần thiết theo quy định pháp luật Việt Nam, Điều lệ, Quy chế nội bộ của mình để có thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này;
- 6.5. Giao Dịch Sáp Nhập đã tuân thủ quy định của Luật Cạnh tranh về sáp nhập công ty và tập trung kinh tế.
- 6.6. Kể từ Ngày Hoàn Thành, Công Ty Nhận Sáp Nhập kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Công Ty Bị Sáp Nhập theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, việc kế thừa này không loại trừ trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức có liên quan đối với các hành vi vi phạm phát sinh trước thời điểm sáp nhập.
- 6.7. Các Bên cam đoan rằng Giao Dịch Sáp Nhập được thực hiện tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Giao Dịch Sáp Nhập này không thuộc trường hợp phải thông báo tập trung kinh tế theo quy định pháp luật cạnh tranh hiện hành”.

ĐIỀU 7. CAM KẾT CỦA MTV1

MTV1 cam kết sẽ thực hiện các nghĩa vụ sau:

- 7.1. Trong Giai Đoạn Chuyển Tiếp, MTV1 cam kết mọi hoạt động kinh doanh của mình phải tuân thủ các nguyên tắc sau:
- (a) Sử dụng mọi biện pháp hợp lý và cần thiết để duy trì và tiếp tục hoạt động kinh doanh và các cơ hội trong kinh doanh như trước khi ký kết Hợp Đồng sáp nhập;
- (b) Không được gia tăng các khoản chi trả cho người lao động, nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ cũng như các chức danh quản lý của mình, không tiến hành ký kết

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

mới hoặc thanh lý các hợp đồng lao động, giải quyết các chính sách nghỉ việc mà không nằm trong kế hoạch EVNPECC1 đã biết, không tiến hành việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần, công bố hay chi trả lợi nhuận, trừ trường hợp do pháp luật quy định hoặc chính sách của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng và đã tiến hành thông báo trước cho EVNPECC1;

- (c) Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của EVNPECC1, MTV1 không được phép nhận nợ, bảo lãnh hay nhận bất kỳ nghĩa vụ nào từ bất kỳ bên thứ ba nào mà việc đó dẫn đến hậu quả là EVNPECC1 sẽ phải chịu trách nhiệm trước bên thứ ba sau khi sáp nhập xong, trừ khi việc nhận nợ, bảo lãnh hoặc nhận nghĩa vụ đó là nguyên tắc hoạt động bình thường của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng;
- (d) Không được thay đổi, bổ sung các chính sách, trình tự, thủ tục quản lý, điều hành và các quy tắc về thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán đang được áp dụng tại MTV1 trừ trường hợp việc thay đổi là bắt buộc khi thực hiện việc sáp nhập. Nếu một số chính sách hai bên thỏa thuận không thay đổi, giữ nguyên để chuyển sang áp dụng tại Công ty Nhận sáp nhập, khi đó hai bên phải thống nhất và thỏa thuận riêng biệt bằng một phụ lục đính kèm theo Hợp đồng này;
- (e) Không được sửa đổi, bổ sung, gia hạn, hủy bỏ hoặc cố ý vi phạm các điều khoản của các hợp đồng, thỏa thuận đang thực hiện; không được tiếp nhận các nghĩa vụ từ bên thứ ba hoặc hạn chế khả năng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của mình; không làm tình trạng phát sinh giao dịch mới nào bất lợi hơn cho Công ty trong và sau khi sáp nhập;
- (f) Sử dụng các nỗ lực hợp lý của mình để (i) giữ cho việc tổ chức kinh doanh hiện tại không bị ảnh hưởng; (ii) duy trì công việc của những người lao động hiện tại; và (iii) giữ vững mối quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, nhà phân phối, nhà tư vấn, bên cấp li-xăng, bên nhận li-xăng (nếu có) và các cá nhân, tổ chức khác mà MTV1 có quan hệ kinh doanh.

- 7.2. Kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác toàn bộ tài sản, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình tính đến thời điểm chuyển giao tài sản.
- 7.3. Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định pháp luật.
- 7.4. EVNPECC1 có quyền tiếp cận và sao chụp tất cả các nghị quyết, quyết định, tờ trình, báo cáo, hợp đồng, thỏa thuận và bất kỳ thư từ giao dịch, tài liệu nào mà EVNPECC1 cho là cần thiết và liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng khi hai bên chưa tiến hành bàn giao Công ty. Việc thực hiện bàn giao hồ sơ, chứng từ tài sản của Công Ty Bị Sáp Nhập được thực hiện theo Hợp đồng sáp nhập. Biên bản bàn giao là một phần của Hợp đồng này; Chỉ sau khi Công Ty Nhận Sáp Nhập nhận bàn giao đầy đủ toàn bộ hồ sơ Công ty rồi phân công nhân sự quản lý. Công Ty Bị Sáp Nhập phải quản lý, cất giữ an toàn toàn bộ hồ sơ Công ty đến ngày bàn giao cho người có thẩm quyền của Bên Nhận Sáp Nhập;
- 7.5. Chịu các chi phí liên quan đến việc thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập theo thỏa thuận với EVNPECC1.

ĐIỀU 8. CAM KẾT CỦA EVNPECC1

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

EVNPECC1 cam kết sẽ thực hiện các nghĩa vụ sau:

- 8.1. Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định pháp luật.
- 8.2. Giải quyết các khiếu nại, tranh chấp có liên quan sau khi Giao Dịch Sáp Nhập được hoàn tất.
- 8.3. Chịu chi phí liên quan đến việc thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập theo thỏa thuận với MTV1;

ĐIỀU 9. CHUYỂN GIAO TÀI SẢN VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- 9.1. EVNPECC1 sẽ kế thừa toàn bộ Tài Sản từ MTV1 kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật.
- 9.2. EVNPECC1 sẽ kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ của MTV1 bao gồm: Hợp đồng lao động hiện được ký kết giữa MTV1 với người lao động của MTV1. Việc bổ nhiệm, phân công công việc đối với các chức danh quản lý, phòng ban nghiệp vụ, sắp xếp lại lao động sẽ do EVNPECC1 quyết định phù hợp với mô hình tổ chức và Điều lệ Công ty. Kế thừa đầy đủ các quyền và nghĩa vụ khác của MTV1 theo quy định của pháp luật;
- 9.3. Toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình tổ chức và hoạt động của MTV1 từ khi thành lập đến Ngày Hoàn Thành phải được chuyển giao cho EVNPECC1 khi hai bên tiến hành bàn giao theo quy định trong Hợp đồng này và ghi nhận trong Biên bản bàn giao.

ĐIỀU 10. BẢO MẬT THÔNG TIN

10.1. Phạm vi thông tin bảo mật

“Thông Tin Bảo Mật” bao gồm nhưng không giới hạn:

- (a) Thông tin về:
 - (i) khách hàng, đối tác, dự án;
 - (ii) hồ sơ thiết kế, bản vẽ kỹ thuật, giải pháp công nghệ;
 - (iii) dữ liệu tài chính, kế toán, báo cáo nội bộ;
 - (iv) chiến lược kinh doanh, giá chào thầu;
 - (v) danh sách nhân sự, chính sách nhân sự;
- (b) Tất cả hồ sơ, tài liệu, dữ liệu (dưới mọi hình thức) của Công Ty Bị Sáp Nhập;
- (c) Các thông tin phát sinh trong quá trình đàm phán và thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập.

10.2. Nghĩa vụ bảo mật

Các Bên cam kết:

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

- (a) Không tiết lộ Thông Tin Bảo Mật cho bất kỳ bên thứ ba nào;
- (b) Không sử dụng Thông Tin Bảo Mật cho mục đích ngoài việc thực hiện Hợp Đồng này;
- (c) Áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ thông tin như bảo vệ tài sản của chính mình;

10.3. Ngoại lệ

Thông tin không bị coi là vi phạm bảo mật nếu:

- (a) Đã công khai hợp pháp;
- (b) Được cung cấp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (c) Được bên còn lại chấp thuận bằng văn bản;

10.4. Thời hạn bảo mật

Nghĩa vụ bảo mật có hiệu lực:

- (a) Trong suốt thời gian thực hiện Hợp Đồng;
- (b) Và tiếp tục trong vòng 05 năm kể từ Ngày Hoàn Thành;

ĐIỀU 11. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

11.1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ Ngày Ký Kết.

11.2. Hợp Đồng này chấm dứt trong những trường hợp sau:

- (a) Giao Dịch Sáp Nhập đã hoàn tất theo quy định tại Điều 2.2 của Hợp Đồng này; hoặc thời điểm khác do hai bên thỏa thuận;
- (b) Theo thỏa thuận bằng văn bản của Các Bên về việc chấm dứt Hợp Đồng; hoặc
- (c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 12. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

12.1. Hợp Đồng này được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

12.2. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến Hợp Đồng này, Các Bên sẽ nỗ lực giải quyết bằng cách thương lượng và hòa giải trên tinh thần thiện chí. Nếu Các Bên không đạt được thỏa thuận về cách giải quyết, tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Hà Nội theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 13. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

13.1. Hợp Đồng này sẽ thay thế mọi kết quả thỏa thuận, đàm phán, biên bản ghi nhớ trước đây giữa Các Bên liên quan đến việc Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng này.

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

- 13.2. Không Bên nào được chuyển giao quyền hoặc nghĩa vụ tại Hợp Đồng này cho bên khác mà không được đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại.
- 13.3. Tất cả các thông báo và liên lạc của Các Bên liên quan đến Hợp Đồng phải được lập thành văn bản và gửi đến địa chỉ của Các Bên được nêu tại phần đầu Hợp Đồng.
- 13.4. Các bên sẽ thống nhất một thỏa thuận về một quy trình/kế hoạch chi tiết để phối hợp thực hiện các thủ tục sáp nhập sau khi hai bên ký hợp đồng sáp nhập và các thủ tục pháp lý đã được người có thẩm quyền của hai bên phê duyệt;
- 13.5. Trong quá trình thực hiện các thủ tục sáp nhập nếu phát sinh các vấn đề trong hợp đồng không quy định hoặc trái ngược với các quy định trong hợp đồng, các thay đổi do quy định của pháp luật, chính sách hay hoàn cảnh thay đổi căn bản, các bên sẽ cùng thảo luận để điều chỉnh, bổ sung. Các điều chỉnh bổ sung đó là một phần không thể tách rời hợp đồng sáp nhập.
- 13.6. Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp Đồng này phải được Các Bên đồng ý bằng văn bản.
- 13.7. Hợp Đồng này làm thành [08 (tám)] bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ [02 (hai)] bản, các bản gốc còn lại dùng để nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG, đại diện của Các Bên đã ký Hợp Đồng này vào ngày được ghi tại phần đầu của của Hợp Đồng.

Bên Nhận Sáp Nhập

....

Bên Bị Sáp Nhập

...

Họ và tên: ...
Chức vụ: ...

Họ và tên: ...
Chức vụ: ...

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3 ĐÀ NẴNG VÀO
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

Hà Nội, tháng 4 năm 2026

NỘI DUNG CHÍNH

| | | |
|-------------|---|-----------|
| I. | Cơ sở pháp lý thực hiện sáp nhập | 3 |
| II. | Thông tin về Công ty Nhận Sáp Nhập..... | 3 |
| III. | Thông tin về Công ty Bị Sáp Nhập | 3 |
| 1. | Thông tin Công ty Bị Sáp Nhập..... | 3 |
| 2. | Thông tin về lao động của MTV3 | 4 |
| 3. | Tình hình hiện trạng đất đai đang sở hữu | 4 |
| 4. | Tình hình hoạt động SXKD và tài chính giai đoạn 2023-2025 của MTV34 | |
| IV. | Nội dung Phương án sáp nhập MTV3 vào EVNPECC1 | 7 |
| 1. | Hình thức sáp nhập..... | 7 |
| 2. | Tuân thủ quy định của Luật Cạnh tranh (số 23/2018/QH14) về sáp nhập công ty và tập trung kinh tế..... | 7 |
| 3. | Phương án sử dụng đất sau khi sáp nhập MTV3 vào EVNPECC1 | 7 |
| 4. | Phương án xử lý tài chính, bàn giao vốn, tài sản và giải quyết các quyền, nghĩa vụ của MTV3 | 7 |
| 5. | Phương án lao động khi sáp nhập MTV3 vào EVNPECC1 | 8 |
| V. | Kế hoạch kinh doanh của EVNPECC1 sau sáp nhập | 8 |
| | DANH MỤC TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM | 10 |

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2026

PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3 ĐÀ NẴNG VÀO
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ THỰC HIỆN SÁP NHẬP

Căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Bộ luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (EVNPECC1) đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/6/2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng (MTV3);
- Quyết định số 131/QĐ-TVĐ1-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 ngày 09/04/2026 về việc Thông qua chủ trương sáp nhập MTV3 vào EVNPECC1;
- Tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng.

II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP

1. Tên Công ty Nhận Sáp Nhập: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
3. Vốn điều lệ: 266.913.190.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu tỷ chín trăm mười ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng)
(sau đây gọi tắt là: “EVNPECC1”)

III. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP

1. Thông tin Công ty Bị Sáp Nhập

- Tên Công ty Bị Sáp Nhập: Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 503 đường Núi Thành, Phường Hoà Cường, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0401429815 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 21/06/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 29/12/2025.

- Vốn điều lệ: 6.517.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm mười bảy triệu đồng).

- Chủ sở hữu: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (EVNPECC1) – sở hữu 100% vốn điều lệ.

(sau đây gọi tắt là: “MTV3” hoặc “Công ty”)

2. Thông tin về lao động của MTV3

Hiện trạng tổng số cán bộ công nhân viên MTV3 tại thời điểm ngày 31/03/2026 là 06 người.

Tổng hợp lao động MTV3 tại thời điểm 31/03/2026

| STT | Phân loại | Số lượng lao động |
|-----------|----------------------------|-------------------|
| I | Hợp đồng chính thức | 6 |
| 1 | Thạc sĩ, tiến sĩ | 1 |
| 2 | Kỹ sư, cử nhân | 3 |
| 3 | Cao đẳng, Trung cấp | 0 |
| 4 | Công nhân và nhân viên | 2 |
| II | Lao động thời vụ | 0 |
| | Tổng số | 6 |

Thông tin chi tiết về lao động của MTV3 được trình bày tại **Phụ lục số 1 – Danh sách lao động tại thời điểm 31/03/2026 của Phương án lao động MTV3** đính kèm Phương án này.

3. Tình hình hiện trạng đất đai đang sở hữu

Hiện tại MTV3 đang quản lý, sử dụng các khu đất như sau:

Bảng 1. Tổng hợp đất đai các MTV3 đang quản lý

| STT | Địa điểm khu đất | Diện tích (m ²) | Mục đích sử dụng | Hình thức sử dụng | Cơ sở pháp lý |
|-----|---|-----------------------------|-----------------------------------|------------------------------|--|
| 1 | Thửa đất tại 503 Núi Thành, Phường Hoà Cường, Thành phố Đà Nẵng | 908,6 | Xây nhà làm việc 05 tầng của MTV3 | Đất sử dụng ổn định lâu dài. | XN khảo sát 3 mua của hộ dân theo Hợp đồng chuyển dịch quyền sở hữu BĐS ngày 29/8/1995 |

Nguồn: MTV3

4. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính giai đoạn 2023-2025 của MTV3

4.1. Tình hình hoạt động SXKD, Doanh thu, Lợi nhuận 3 năm gần nhất

Bảng 2. Tổng hợp doanh thu, Lợi nhuận của MTV3 năm 2023 – 2025

Đơn vị: tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 | 2025 |
|-----|-----------|------|-------|------|
| 1 | Doanh thu | - | -0,18 | 9,84 |

| | | | | |
|---|--------------------|-------|-------|------|
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | -0,24 | -0,42 | 0,44 |
|---|--------------------|-------|-------|------|

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và 2025 của MTV3

Lĩnh vực kinh doanh chính của MTV3 gồm: khảo sát các công trình thủy điện, thủy lợi và tư vấn thiết kế các công trình lưới điện đến 110kV tại khu vực miền Trung. Từ năm 2018, khi có chủ trương tái cơ cấu các MTV của Công ty mẹ, người lao động của MTV3 phần lớn chuyển công tác và nghỉ hưu (hiện nay chỉ còn 06 người bao gồm cả 02 bảo vệ) cùng với tình hình tài chính rất khó khăn nên không thực hiện được bất kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh nào để đem lại doanh thu.

Từ năm 2022 đến 2024, MTV3 không có doanh thu. Năm 2025, toàn bộ doanh thu của MTV3 là doanh thu với Công ty mẹ. Công ty không còn khả năng phát triển hoạt động kinh doanh độc lập.

4.2. Tình hình tài chính

Bảng 3. Tổng hợp cơ cấu Tài sản MTV3 năm 2023 – 2025

Đơn vị: Tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 | 2025 |
|-----|---|--------------|--------------|--------------|
| | Tổng tài sản | 14,93 | 14,35 | 13,60 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 0,02 | 0,03 | 0,07 |
| 2 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 4,41 | 3,96 | 11,49 |
| | <i>Trong đó:</i> | | | |
| | <i> Phải thu ngắn hạn của khách hàng</i> | <i>2,86</i> | <i>2,11</i> | <i>10,03</i> |
| 3 | Hàng tồn kho | 9,10 | 9,10 | 0,98 |
| 4 | Tài sản ngắn hạn khác | - | 0,03 | - |
| 5 | Tài sản cố định | 1,40 | 1,23 | 1,06 |
| 6 | Tài sản dở dang dài hạn | - | - | - |
| 7 | Tài sản dài hạn khác | - | - | - |

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và 2025 của MTV3

Về tài sản: Do không có hoạt động kinh doanh nên tổng tài sản trong 3 năm trở lại đây của Công ty không biến động nhiều. Trong cơ cấu tài sản, Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng và Hàng tồn kho chiếm tỷ trọng rất cao (trên 80%). Các khoản phải thu tiềm ẩn rủi ro không thu hồi được hoặc thu hồi rất chậm.

Chi tiết tỷ lệ nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng và hàng tồn kho/ Tổng tài sản như bảng dưới đây:

Bảng 4. Nợ phải thu khách hàng và hàng tồn kho/Tổng tài sản

Đơn vị: (%)

| STT | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 | 2025 |
|-----|---|------|------|------|
| 1 | Tỷ lệ phải thu KH và hàng tồn kho/Tổng TS | 80 | 78 | 81 |

Bảng 5. Tổng hợp cơ cấu Nợ phải trả MTV3 năm 2023 – 2025

Đơn vị: tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 | 2025 |
|-----|-----------------------------------|--------------|--------------|-------------|
| | Nợ phải trả | 11,26 | 11,10 | 9,91 |
| 1 | Phải trả người bán ngắn hạn | 0,09 | 0,09 | 0,09 |
| 2 | Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 2,88 | 3,29 | 1,13 |
| 3 | Thuế và các khoản phải nộp NN | - | - | 0,78 |
| 4 | Phải trả người lao động | - | - | 3,68 |
| 5 | Chi phí phải trả ngắn hạn | 3,31 | 3,31 | - |
| 6 | Phải trả ngắn hạn khác | 2,70 | 2,70 | 2,55 |
| 7 | Vay và nợ ngắn hạn | 0,97 | 0,41 | 0,37 |
| 8 | Quỹ khen thưởng - phúc lợi | 1,31 | 1,31 | 1,31 |

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và 2025 của MTV3

Về Nợ phải trả: Toàn bộ các khoản nợ của MTV3 đều là Nợ ngắn hạn. Trong đó, chủ yếu là khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (gồm: vay cá nhân, vay lương của người lao động), nợ lương của người lao động, khoản phải trả khách hàng và phải trả ngắn hạn khác.

4.3. Hiệu quả hoạt động

Bảng 6. Tỷ suất sinh lợi MTV3 năm 2023 – 2025

Đơn vị: %

| STT | Năm | 2023 | 2024 | 2025 |
|-----|---------------------------------------|--------|---------|--------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (ROS) | | 240,94% | 4,50% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) | -1,61% | -2,95% | 3,26% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế/VCSH (ROE) | -6,55% | -13,06% | 12,01% |

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và 2025 của MTV3

Các chỉ số về Tỷ suất sinh lợi của MTV3 trong năm 2023 – 2024 đều âm do không có doanh thu từ hoạt động kinh doanh.

IV. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP MTV3 VÀO EVNPECC1

1. Hình thức sáp nhập

Thực hiện sáp nhập công ty con MTV3 vào Công ty mẹ là EVNPECC1. Phương án sáp nhập nguyên trạng MTV3 vào EVNPECC1 không làm thay đổi vốn chủ sở hữu của EVNPECC1.

Kể từ Ngày Hoàn Thành là ngày EVNPECC1 được Cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ghi nhận việc sáp nhập MTV3 theo quy định của Luật Doanh nghiệp, MTV3 chấm dứt tư cách pháp nhân.

Toàn bộ quyền, nghĩa vụ, tài sản, công nợ, hợp đồng, quyền, nghĩa vụ sau khi sáp nhập và các nội dung khác liên quan đến việc sáp nhập của MTV3 được chuyển giao cho EVNPECC1 và thực hiện theo Hợp đồng sáp nhập và quy định của pháp luật có liên quan;

Việc sáp nhập chỉ được thực hiện sau khi được các cơ quan, người có thẩm quyền của các bên liên quan thông qua và hoàn tất thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật.

2. Tuân thủ quy định của Luật Cạnh tranh (số 23/2018/QH14) về sáp nhập công ty và tập trung kinh tế.

Việc sáp nhập MTV3 vào EVNPECC1 là hình thức tái cơ cấu nội bộ doanh nghiệp, do EVNPECC1 đang sở hữu 100% vốn điều lệ tại các công ty bị sáp nhập.

Việc sáp nhập không làm thay đổi quyền kiểm soát doanh nghiệp, không làm gia tăng thị phần, không tạo ra hoặc làm tăng sức mạnh thị trường, không gây tác động hạn chế cạnh tranh trên thị trường liên quan; do đó không thuộc trường hợp phải thông báo tập trung kinh tế theo quy định của Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14.

3. Phương án sử dụng đất sau khi sáp nhập MTV3 vào EVNPECC1

Kể từ Ngày Hoàn Thành, EVNPECC1 kế thừa và tiếp tục sử dụng khu đất của MTV3 theo hiện trạng sử dụng hợp pháp đã được ghi nhận; đồng thời thực hiện các thủ tục điều chỉnh, hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành

EVNPECC1 nghiên cứu các mục đích sử dụng đất khác để tối ưu phương án sử dụng diện tích đất hiện có, thực hiện hoàn thiện thủ tục liên quan đến đất theo quy định về quản lý và sử dụng đất theo pháp luật hiện hành.

4. Phương án xử lý tài chính, bàn giao vốn, tài sản và giải quyết các quyền, nghĩa vụ của MTV3

EVNPECC1 tiếp nhận nguyên trạng vốn, tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của MTV3. Sau khi sáp nhập EVNPECC1 sẽ thực hiện các biện pháp xử lý tài chính và bù đắp những tổn thất tại MTV3 để lành mạnh tình hình tài chính. Dự kiến sẽ thực hiện vào năm 2026 và 2027.

Việc xử lý tài chính chuyển giao tài sản, các quyền và nghĩa vụ hợp pháp và các nội dung khác liên quan đến việc sáp nhập của MTV3 được chuyển giao cho EVNPECC1 và thực hiện theo Hợp đồng sáp nhập giữa MTV3 và EVNPECC1 và quy định của pháp luật có liên quan

5. Phương án lao động khi sáp nhập MTV3 vào EVNPECC1

Chi tiết thực hiện theo Phương án lao động của MTV3.

V. KẾ HOẠCH KINH DOANH CỦA EVNPECC1 SAU SÁP NHẬP

Trên cơ sở phân tích kỹ lưỡng các thuận lợi và khó khăn, gồm các yếu tố khách quan từ thị trường lẫn thách thức nội tại, EVNPECC1 xác định năm 2026 là thời điểm cần ưu tiên ổn định, củng cố nội lực và chủ động kiểm soát rủi ro.

Do đó, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 đã được xây dựng theo hướng thận trọng, bám sát thực tiễn, có tính phân đầu, phù hợp với năng lực hiện tại và định hướng phát triển bền vững.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

| ST T | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Hợp nhất | | Công ty mẹ | | Ghi chú |
|---------|--|----------------------|----------------------|-----------------------|----------------------|-----------------------|------------|
| | | | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | |
| I | Sản lượng điện (nếu có) | triệu kWh | 187,0 | 262,8 | 187,0 | 262,8 | |
| II | Doanh thu và thu nhập khác | Tỷ đồng | 641,5 | 713,5 | 621,5 | 691,0 | |
| 1 | Doanh thu hoạt động SXKD chính | Tỷ đồng | 637 | 708,6 | 617 | 688,9 | |
| 1.1 | Doanh thu bán điện | | 187 | 261,6 | 187 | | |
| 1.2 | Doanh thu Tư vấn | | 450 | 447,0 | 430 | | |
| 2 | Doanh thu hoạt động tài chính | Tỷ đồng | 4,5 | 1,9 | 4,5 | 1,9 | |
| 3 | Doanh thu khác và Thu nhập khác | Tỷ đồng | | 2,9 | | 0,2 | |
| III | Chi phí | Tỷ đồng | 511,2 | 523,6 | 492,6 | 503,5 | |
| 1 | Chi phí hoạt động SXKD chính | Tỷ đồng | 502,2 | 506,8 | 484,1 | 486,1 | |
| 2 | Chi phí hoạt động tài chính | Tỷ đồng | 9,0 | 11,0 | 8,5 | 15,3 | |
| 3 | Chi phí khác | Tỷ đồng | | 5,8 | | 2,1 | |
| IV | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 130,3 | 189,9 | 128,9 | 187,5 | |
| 1 | Lợi nhuận hoạt động SXKD chính | Tỷ đồng | 134,8 | 201,8 | 132,9 | 202,7 | |
| 2 | Lợi nhuận hoạt động tài chính | Tỷ đồng | -4,5 | -9,1 | -4 | -13,4 | |
| 3 | Lợi nhuận khác | Tỷ đồng | | -2,82 | | -1,9 | |
| V | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 104,2 | 150,2 | 103,2 | 149 | |
| VI | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/bình quân vốn góp của chủ sở hữu | % | | | | | |

| ST T | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Hợp nhất | | Công ty mẹ | | Ghi chú |
|------------------|-----------------------------------|----------------|----------------------|-----------------------|----------------------|-----------------------|------------|
| | | | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | |
| VI I | Vốn góp của chủ sở hữu | Tỷ đồng | | | | | |
| 1 | Vốn CSH năm 2025 | Tỷ đồng | | 511,3 | | 532,2 | |
| 2 | Vốn CSH năm 2026 | Tỷ đồng | 558,5 | | | | |
| 3 | Bình quân vốn CSH (= (1+2)/2) | Tỷ đồng | 534,9 | | | | |
| VI II | Cổ tức 10% | Tỷ đồng | 26,7 | | | | |

* Ghi chú: Cổ tức 10% tương ứng giá trị 26.691.319.000 đồng

(i) Doanh thu bán điện NMSB5 được lập theo điện lượng trung bình năm của NMSB5 được Bộ Công Thương thống nhất tại Văn bản số 8880/BCT-ĐL ngày 21/11/2019 của Bộ Công Thương.

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM

| | |
|----|---|
| 1. | Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, 2025 của MTV3 |
|----|---|

**PHƯƠNG ÁN LAO ĐỘNG
CỦA CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3 ĐÀ NẴNG KHI
SÁP NHẬP VÀO CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Bộ luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (EVNPECC1) đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/6/2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng (MTV3);
- Nghị quyết số 16/NQ – TVĐ1 – HĐQT ngày 18/4/2025 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 về việc xây dựng phương án sử dụng lao động của Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng;
- Quyết định số 131/QĐ-TVĐ1-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 ngày 09/04/2026 về việc Thông qua chủ trương sáp nhập MTV3 vào ENVPECC1;
- Biên bản họp số 10 ngày 01/04/2026 với người lao động về việc đối thoại tại nơi làm việc về Dự thảo Phương án sử dụng lao động của Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng.
- Tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng.

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP

- Tên Công ty Nhận Sáp Nhập: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Vốn điều lệ: 266.913.190.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu tỷ chín trăm mười ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng)
(sau đây gọi tắt là: “ENVPECC1”)

II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP

- Tên Công ty Bị Sáp Nhập: Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 Đà Nẵng

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 503 đường Núi Thành, Phường Hoà Cường, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0401429815 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 21/06/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 29/12/2025.

- Vốn điều lệ: 6.517.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm mười bảy triệu đồng).

- Chủ sở hữu: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (ENVPECC1) – sở hữu 100% vốn điều lệ.

(sau đây gọi tắt là: “**MTV3**” hoặc “**Công ty**”)

III. PHƯƠNG ÁN LAO ĐỘNG MTV3 KHI SÁP NHẬP VÀO ENVPECC1

1. Hiện trạng lao động của MTV3

Hiện trạng tổng số cán bộ công nhân viên MTV3 tại thời điểm ngày 31/03/2026 là 06 người. Chi tiết theo số liệu:

Tổng hợp lao động của MTV3 tại thời điểm 31/03/2026

| STT | Phân loại | Số lượng lao động |
|-----------|----------------------------|-------------------|
| I | Hợp đồng chính thức | 6 |
| 1 | Thạc sĩ, tiến sĩ | 1 |
| 2 | Kỹ sư, cử nhân | 3 |
| 3 | Cao đẳng, Trung cấp | 0 |
| 4 | Công nhân và nhân viên | 2 |
| II | Lao động thời vụ | 0 |
| | Tổng số | 6 |

Danh sách chi tiết lao động được chi tiết tại **Phụ lục số 01 – Danh sách lao động tại thời điểm 31/03/2026.**

2. Phương án sử dụng lao động MTV3 khi sáp nhập vào ENVPECC1

Phương án lao động của MTV3 được sắp xếp như sau:

| STT | Nội dung | Tổng số | Ghi chú |
|-----------|---|--------------|---------|
| I | Tổng số lao động của MTV3 tại thời điểm trước khi sáp nhập, tái cơ cấu | 6 | |
| 1 | Lao động theo HĐLĐ không xác định thời hạn | 5 | |
| 2 | Lao động làm việc theo HĐLĐ từ 03 đến 36 tháng | 0 | |
| 3 | Lao động theo thời vụ | 1 | |
| II | Số lao động sẽ nghỉ việc khi sáp nhập, tái cơ cấu | 0 | |
| 1 | Số lao động đủ điều kiện nghỉ hưu theo chế độ hiện hành | 0 | |
| 2 | Số Lao động thôi việc theo Bộ Luật lao động | 0 | |
| V | Số lao động tại MTV3 sẽ chuyển sang làm việc tại ENVPECC1 | 5 (*) | |

| STT | Nội dung | Tổng số | Ghi chú |
|-----|---|---------|---------|
| 1 | Số lao động mà hợp đồng lao động còn hạn | 5 | |
| 2 | Số lao động nghỉ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội | 0 | |
| | a) Ốm đau | 0 | |
| | b) Thai sản | 0 | |
| | c) Tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp | 0 | |
| 3 | Số lao động đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động | 0 | |
| | a) Nghĩa vụ quân sự | 0 | |
| | b) Nghĩa vụ công dân khác | 0 | |
| | c) Bị tạm giam, tạm giữ | 0 | |
| | d) Do hai bên thỏa thuận (không quá 03 tháng) | 0 | |

(*) Ông Nguyễn Hồng Tuấn – Phó P3 của ENVPECC1, đồng thời là Chủ tịch kiêm Giám đốc của MTV3 sẽ thôi kiêm nhiệm chức vụ tại MTV3.

Danh sách chi tiết được kèm theo tại **Phụ lục số 02 – Phương án sử dụng lao động khi sáp nhập vào ENVPECC1.**

3. Các chính sách và quyền lợi cho lao động của MTV3 khi sáp nhập vào ENVPECC1

Căn cứ tình hình tổ chức sản xuất, nhu cầu sử dụng lao động của ENVPECC1 và điều kiện thực tế của đơn vị, Công ty xây dựng Phương án sử dụng lao động khi sáp nhập, trong đó:

- Tổng số lao động được bố trí tiếp tục làm việc tại ENVPECC1: 05 người
- Tổng số lao động dôi dư, không bố trí được việc làm, phải chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) theo quy định của pháp luật lao động: không có.

3.1. Quyền và nghĩa vụ của người lao động khi sáp nhập

a) Phương án xử lý người lao động dôi dư, không bố trí được việc làm

- Công ty thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn.

b) Phương án đối với người lao động chuyển sang làm việc tại ENVPECC1

Các quyền và nghĩa vụ được hưởng:

- ENVPECC1 kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động theo các Hợp đồng lao động đã ký giữa MTV3 và người lao động. Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Hợp đồng lao động để phù hợp với tổ chức và hoạt động của ENVPECC1, việc thực hiện sẽ trên cơ sở thỏa thuận với người lao động theo quy định pháp luật.

- Người lao động tiếp tục làm việc tại ENVPECC1 được hưởng các quyền lợi, chế độ theo quy định của ENVPECC1 và các quyền lợi hợp pháp khác.

- Chuyển tiếp và bàn giao nguyên trạng toàn bộ các quyền lợi hợp pháp khác (nếu có) cho người lao động theo quy định.

3.2. Đối với người lao động dôi dư, không bố trí được việc làm

Chi phí trợ cấp mất việc làm đối với lao động dôi dư, không bố trí được việc làm không có do MTV3 không có lao động dôi dư.

3.3. Đối với người lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1

Số lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 là 05 người. Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, chuyên môn, lĩnh vực công tác hiện tại của người lao động tại MTV3 và nhu cầu tổ chức của EVNPECC1.

Chuyển tiếp và bàn giao nguyên trạng toàn bộ các quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của 05 người lao động chuyển sang làm việc tại EVNPECC1 theo quy định của Bộ Luật lao động. EVNPECC1 có nghĩa vụ kế thừa toàn bộ các nghĩa vụ đối với người lao động.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT EVNPECC1 quyết định các nội dung chi tiết về quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo kết quả trong kỳ ĐHĐCĐ tiếp theo.

4. Nguồn kinh phí thực hiện phương án lao động

Nguồn kinh phí thực hiện Phương án lao động này (nếu có) sẽ được tính vào chi phí thực hiện sáp nhập MTV3 vào EVNPECC1.

IV. THỜI GIAN DỰ KIẾN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện sau khi Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) EVNPECC1 thông qua Phương án sáp nhập MTV3 vào EVNPECC1. Dự kiến thực hiện trong Quý 2/2026.

DANH MỤC PHỤ LỤC

| | |
|----|--|
| 1. | Phụ lục số 01 – Danh sách lao động tại thời điểm 31/03/2026 |
| 2. | Phụ lục số 02 – Phương án sử dụng lao động khi sáp nhập vào EVNPECC1 |

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3 ĐÀ NẴNG

PHỤ LỤC SỐ 01 - DANH SÁCH LAO ĐỘNG TẠI THỜI ĐIỂM 31/3/2026

| STT | Họ và tên | Ngày sinh | Giới tính | Trình độ | Ngành nghề | Chức vụ / Chức danh | Thời gian làm việc tại công ty | Loại HĐLĐ | Mã Ngạch Lương | Hệ số lương |
|-------------------------------------|-------------------|------------|-----------|--------------------|----------------------------------|---------------------|--------------------------------|-------------|------------------|-------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
| A BAN GIÁM ĐỐC | | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Hồng Tuấn | 08/08/1972 | Đại học | Thạc sỹ | Giám đốc | Kế toán | | HĐLĐ KXD | PECC1-B6.2 | 5.157 |
| B PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH | | | | | | | | | | |
| I Phòng Tổ chức - Hành chính | | | | | | | | | | |
| 1 | Lê Thị Mùi | 26/01/1981 | Đại học | Cử nhân kinh tế | Phó phòng Tổ chức - Hành chính | Cử nhân kinh tế | 01/3/2006 | HĐLĐ KXD | B6.3 | 4.488 |
| II Phòng Tài chính - Kế toán | | | | | | | | | | |
| 1 | Lương Thị Lệ Hằng | 20/02/1983 | Đại học | Cử nhân kinh tế | Trưởng phòng Tài chính - Kế toán | Cử nhân kinh tế | 01/3/2012 | HĐLĐ KXD | B6.3 | 3.986 |
| 2 | Ngô Thị Thanh | 02/11/1983 | Đại học | Cử nhân kinh tế | Chuyên viên | Cử nhân kinh tế | 01/9/2006 | HĐLĐ KXD | B6.3 | 4.488 |
| III Tổ bảo vệ | | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn Thành | 15/10/1969 | 12/12 | Công nhân địa hình | Bảo vệ | Bảo vệ | | | .B.13-02.02 | 2.400 |
| 2 | Lê Văn Châu | 05/06/1965 | 12/12 | CB hưu trí | Bảo vệ | bảo vệ | | | Lương thoả thuận | |

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3 ĐÀ NẴNG

PHỤ LỤC SỐ 02 - PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG KHI SÁP NHẬP VÀO PECCI

| STT | Họ và tên | Ngày sinh | Giới tính | Trình độ | Ngành nghề | Chức vụ / Chức danh | Thời gian làm việc tại công ty | Loại HĐLĐ | Mã Ngạch Lương | Hệ số lương |
|---|-------------------|------------|-----------|--------------------|----------------------------------|---------------------|--------------------------------|-----------|------------------|-------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
| I DANH SÁCH LAO ĐỘNG CHUYỂN SANG PECCI | | | | | | | | | | |
| 1 | Lê Thị Mùi | 26/01/1981 | Đại học | Cử nhân kinh tế | Phó phòng Tổ chức - Hành chính | Cử nhân kinh tế | 01/3/2006 | HĐLĐ KXD | B6.3 | 4.488 |
| 2 | Lương Thị Lệ Hằng | 20/02/1983 | Đại học | Cử nhân kinh tế | Trưởng phòng Tài chính - Kế toán | Cử nhân kinh tế | 01/3/2012 | HĐLĐ KXD | B6.3 | 3.986 |
| 3 | Ngô Thị Thanh | 02/11/1983 | Đại học | Cử nhân kinh tế | Chuyên viên | Cử nhân kinh tế | 01/9/2006 | HĐLĐ KXD | B6.3 | 4.488 |
| 4 | Nguyễn Văn Thành | 15/10/1969 | 12/12 | Công nhân địa hình | Bảo vệ | Bảo vệ | 0 | 0 | B.13-02.02 | 2.4 |
| 5 | Lê Văn Châu | 05/06/1965 | 12/12 | CB hưu trí | Bảo vệ | bảo vệ | 0 | 0 | Lương thoả thuận | 0 |

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP
Số:/2026/EVNPECC1-MTV3

giữa

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1
(Bên Nhận Sáp Nhập)

và

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3 ĐÀ NẴNG
(Bên Bị Sáp Nhập)

Ngày tháng năm 2026

MỤC LỤC

| | | |
|-----------------|--|-----------|
| ĐIỀU 1. | ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH | 2 |
| ĐIỀU 2. | SÁP NHẬP CÔNG TY | 3 |
| ĐIỀU 3. | ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP | 4 |
| ĐIỀU 4. | THỦ TỤC SÁP NHẬP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN | 4 |
| ĐIỀU 5. | CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG GIAI ĐOẠN CHUYỂN TIẾP | 6 |
| ĐIỀU 6. | CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM | 7 |
| ĐIỀU 7. | CAM KẾT CỦA MTV3 | 7 |
| ĐIỀU 8. | CAM KẾT CỦA EVNPECC1 | 8 |
| ĐIỀU 9. | CHUYỂN GIAO TÀI SẢN VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG | 9 |
| ĐIỀU 10. | BẢO MẬT THÔNG TIN | 9 |
| ĐIỀU 11. | HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG | 10 |
| ĐIỀU 12. | LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP | 10 |
| ĐIỀU 13. | ĐIỀU KHOẢN CHUNG | 10 |

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP NÀY (“Hợp Đồng”) được lập và ký kết vào [...] (“**Ngày Ký Kết**”) bởi và giữa các bên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1 (Sau đây gọi là “**Công Ty Nhận Sáp Nhập**” hoặc “**EVNPECC1**”)

Giấy chứng nhận đăng ký : Số 0100100953 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế
doanh nghiệp hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày
02/01/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 10/7/2025.
Địa chỉ : Số 66, phố Lương Ngọc Quyến, phường Thanh Liệt, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam.
Người đại diện theo pháp luật : Nguyễn Kim Cương
Chức vụ : Tổng Giám đốc

và

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3 ĐÀ NẴNG (Sau đây gọi là “**Công Ty Bị Sáp Nhập**” hoặc “**MTV3**”)

Giấy chứng nhận đăng ký : Số 0401429815 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch
doanh nghiệp và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 21/06/2011,
đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 29/12/2025.
Địa chỉ : 503- Núi Thành, Phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng,
Việt Nam.
Người đại diện theo pháp luật : Nguyễn Hồng Tuấn
Chức vụ : Giám đốc

(EVNPECC1 và MTV3 sau đây được gọi chung là “**Các Bên**” và được gọi riêng là “**Bên**”).

XÉT RẰNG:

- (A) EVNPECC1 và MTV3 là các công ty cùng hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng điện ở thị trường Việt Nam.
- (B) MTV3 là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do EVNPECC1 là chủ sở hữu duy nhất.
- (C) Việc sáp nhập MTV3 vào EVNPECC1 là cần thiết, hợp lý nhằm tái cơ cấu tổ chức và hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động vì lợi ích tốt nhất của doanh nghiệp.
- (D) Đại hội đồng cổ đông của Công Ty Nhận Sáp Nhập đã thông qua [Nghị quyết số/202.../NQ-ĐHĐCĐ/EVNPECC1 ngày/...../202...] để (i) phê duyệt Giao Dịch Sáp Nhập (được định nghĩa dưới đây) và (ii) các nội dung của Hợp Đồng này.
- (E) Quyết định số của chủ sở hữu MTV3 đã thông qua để (i) phê duyệt Giao Dịch Sáp Nhập (được định nghĩa dưới đây) và (ii) các nội dung của Hợp Đồng này.

VÌ VẬY, Các Bên đồng ý giao kết và thực hiện Hợp Đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH

1.1. Định nghĩa

Các thuật ngữ viết hoa sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa như sau:

- (a) “**Bên**” hoặc “**Các Bên**” có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu của Hợp Đồng này.
- (b) “**Công Ty Bị Sáp Nhập**” hoặc “**MTV3**” có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu của Hợp Đồng này.
- (c) “**Công Ty Nhận Sáp Nhập**” hoặc “**EVNPECC1**” có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu của Hợp Đồng này.
- (d) “**Giai Đoạn Chuyển Tiếp**” nghĩa là giai đoạn kể từ Ngày Ký Kết cho đến Ngày Hoàn Thành như được quy định tại Điều 5.1 của Hợp Đồng này.
- (e) “**Giao Dịch Sáp Nhập**” có nghĩa như được quy định tại Điều 2.1 của Hợp Đồng này.
- (f) “**Hợp Đồng**” có nghĩa là Hợp đồng sáp nhập này, các Phụ lục của Hợp đồng sáp nhập này và các tài liệu, thỏa thuận khác giữa Các Bên (nếu có) liên quan đến Hợp đồng sáp nhập này hoặc Giao Dịch Sáp Nhập.
- (g) “**Ngày Hoàn Thành**” có nghĩa như được quy định tại Điều 2.2 của Hợp Đồng này.
- (h) “**Thời hạn thực hiện sáp nhập**”: không quá ... tháng kể từ ngày ký Hợp Đồng này.
- (i) “**Ngày Ký Kết**” có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu của Hợp Đồng này.
- (j) “**Tài Sản**” có nghĩa là tất cả các dự án đầu tư, tài sản, quyền, đặc quyền, quyền kinh doanh, các giấy phép, hợp đồng thương mại và tất cả các khoản nợ, các khoản phải trả, khoản phải thu, nghĩa vụ và trách nhiệm của mỗi Bên.

1.2. Giải thích

Trừ trường hợp ngữ cảnh yêu cầu phải hiểu khác đi, Hợp Đồng này sẽ được diễn giải theo các nguyên tắc dưới đây:

- (a) Các từ “của Hợp Đồng này”, “trong Hợp Đồng này” và “theo Hợp Đồng này” và các từ có nội dung tương tự sẽ đề cập đến toàn bộ Hợp Đồng này mà không phải đề cập đến bất kỳ quy định cụ thể nào của Hợp Đồng này.

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

- (b) Khi dẫn chiếu đến Bên (hoặc Các Bên), Phụ Lục, Điều và các đoạn là dẫn chiếu đến bên (hoặc các bên), phụ lục, điều và đoạn của Hợp Đồng này.
- (c) Các tiêu đề chỉ để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích Hợp Đồng này.
- (d) Các từ ngữ chỉ sự bao hàm sẽ không bị giải thích là thuật ngữ mang tính giới hạn trong Hợp Đồng này, do đó việc dẫn chiếu đến các vấn đề “bao gồm” sẽ được coi như những minh họa mang tính không loại trừ, không đặc tính hóa và có nghĩa là “bao gồm nhưng không giới hạn”.
- (e) Đề cập đến một chủ thể trong Hợp Đồng này là đề cập đến cả chủ thể kế nhiệm, chủ thể nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ từ chủ thể đó.
- (f) Thời hạn được tính theo dương lịch.

ĐIỀU 2. SÁP NHẬP CÔNG TY

2.1. Tùy thuộc vào việc hoàn tất các điều kiện như quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng này, Công Ty Bị Sáp Nhập sẽ bị sáp nhập vào Công Ty Nhận Sáp Nhập bằng cách chuyển toàn bộ Tài Sản, người lao động, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của MTV3 sang Công Ty Nhận Sáp Nhập (“**Giao Dịch Sáp Nhập**”), đồng thời Công Ty Bị Sáp Nhập sẽ chấm dứt sự tồn tại. Cụ thể:

- (a) Sau khi Công Ty Nhận Sáp Nhập được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ghi nhận việc sáp nhập, Công Ty Sáp Nhập tiếp tục hoạt động dưới danh nghĩa của mình.
- (b) Công Ty Nhận Sáp Nhập được hưởng các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ, các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty Bị Sáp Nhập.
- (c) Công Ty Nhận Sáp Nhập đương nhiên kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ, tài sản và lợi ích hợp pháp của Công Ty Bị Sáp Nhập một cách toàn vẹn và nguyên trạng theo thỏa thuận tại Hợp Đồng này và quy định của pháp luật.
- (d) Giao Dịch Sáp Nhập không làm phát sinh thu nhập cho bất kỳ Bên nào, cũng như không làm phát sinh bất cứ giao dịch mua bán cổ phần, phần vốn góp nào giữa Các Bên hay bất kỳ cổ đông, chủ sở hữu nào của Các Bên. Do vậy, Giao Dịch Sáp Nhập không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ thuế chuyển nhượng vốn cho bất kỳ bên nào. Các nghĩa vụ thuế khác (nếu có) được thực hiện theo quy định pháp luật thuế.
- (e) Sau khi hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập, tất cả các ngành nghề kinh doanh của MTV3 nếu không trùng với ngành nghề kinh doanh của EVNPECC1 sẽ được đăng ký bổ sung vào ngành nghề kinh doanh của EVNPECC1.
- (f) Ngoài thông tin về ngành nghề kinh doanh quy định tại Hợp Đồng này, các nội dung đăng ký doanh nghiệp khác của EVNPECC1 không thay đổi sau khi Các Bên hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập.

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

(g) Toàn bộ phần vốn góp của EVNPECC1 tại MTV3 chấm dứt kể từ Ngày Hoàn Thành; giá trị vốn chủ sở hữu của MTV3 được hợp nhất vào vốn chủ sở hữu của EVNPECC1 theo báo cáo tài chính tại Ngày Hoàn Thành.

2.2. Giao Dịch Sáp Nhập sẽ được coi là hoàn thành vào ngày cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi cho Công Ty Nhận Sáp Nhập ghi nhận việc sáp nhập doanh nghiệp. ("**Ngày Hoàn Thành**"). Tuy nhiên, việc hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập không vượt quá Thời hạn thực hiện sáp nhập.

ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP

Giao Dịch Sáp Nhập chỉ được thực hiện khi các điều kiện dưới đây được đáp ứng:

- 3.1. Đại hội đồng cổ đông của Công Ty Nhận Sáp Nhập đã chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ (i) Giao Dịch Sáp Nhập, (ii) Hợp Đồng này và (iii) Điều lệ của Công Ty Nhận Sáp Nhập sau sáp nhập.
- 3.2. Hợp Đồng này đã được đại diện có thẩm quyền của Các Bên ký kết.
- 3.3. Hợp Đồng này đã được thông báo cho người lao động và gửi đến các chủ nợ của mỗi Bên theo quy định của pháp luật.
- 3.4. Giao Dịch Sáp Nhập này hoàn toàn hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và được chấp thuận bởi các cơ quan có thẩm quyền đối với hồ sơ đăng ký sáp nhập.

ĐIỀU 4. THỦ TỤC SÁP NHẬP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

4.1. Các hành động đã được Các Bên thực hiện vào hoặc trước Ngày Ký Kết:

- (a) Đại hội đồng cổ đông của Công Ty Nhận Sáp Nhập đã chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ (i) Giao Dịch Sáp Nhập, (ii) Hợp Đồng này và (iii) Điều lệ của Công Ty Nhận Sáp Nhập sau sáp nhập.
- (b) Công Ty Bị Sáp Nhập tiến hành bàn giao cho Công Ty Nhận Sáp Nhập các hồ sơ tài liệu và tiến hành bàn giao hiện trạng các tài liệu và tài sản sau:
 - (i) Hồ sơ pháp lý của Công ty bao gồm và không giới hạn các quyết định thành lập/ĐKKD thay đổi của tất cả các thời kỳ/Hồ sơ thay đổi về vốn Điều lệ, các quyết định của chủ sở hữu, các Biên bản và Nghị quyết của HĐQT; Các quy trình, Quy chế, quy chế nghiệp vụ, chính sách nội bộ của Công ty qua các giai đoạn;
 - (ii) Danh mục tài sản của Công Ty Bị Sáp Nhập và hiện trạng của các tài sản đó, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ;
 - (iii) Danh mục các hợp đồng của Công Ty Bị Sáp Nhập (bao gồm cả các hợp đồng thuê đất, hồ sơ đầy đủ về nguồn gốc đất đai, tài sản trên đất; các hồ sơ nhà đất, tài sản trên đất của mọi thời điểm mà Công ty đang quản lý và sử dụng; các hồ sơ giải quyết tranh chấp/các thỏa thuận giải quyết tranh chấp với bên thứ ba từ trước đến ngày bàn giao (nếu có));

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

- (iv) Danh mục các giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp bản gốc; tất cả con dấu, giấy phép, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/giấy tờ nguồn gốc đất của Công Ty Bị Sáp Nhập kèm theo bản sao chứng thực của các tài liệu này;
- (v) Danh sách người lao động của Công Ty Bị Sáp Nhập; Hợp đồng lao động/quyết định bổ nhiệm/bãi nhiệm của tất cả các vị trí nhân sự tại mọi thời kỳ; các văn bản xử lý kỷ luật lao động/giải quyết tranh chấp lao động (nếu có);
- (vi) Tất cả các hợp đồng với tất cả các bên thứ ba;
- (vii) Danh sách các khoản nợ phải trả và các khoản phải thu;
- (viii) Hồ sơ chứng từ kế toán gốc từ ngày thành lập; danh sách công cụ dụng cụ; danh sách tài khoản ngân hàng; báo cáo thuế; bảng lương;
- (ix) Báo cáo tài chính năm 2025 và tại thời điểm sáp nhập;
- (x) Hai Bên phải lập thành Biên bản bàn giao có đầy đủ chữ ký của người có thẩm quyền của hai bên để ghi nhận việc bàn giao trên thực tế các hồ sơ giấy tờ và tài sản nêu trên;
- (xi) Sau khi nhận bàn giao tài sản hồ sơ nói trên Công ty nhận sáp nhập và Công ty bị sáp nhập phải phân công người có trách nhiệm tiếp quản việc nhận bàn giao, thực hiện lưu giữ và cập nhật tên Công ty nhận sáp nhập trên các hồ sơ giấy tờ nội bộ để thuận tiện cho quá trình hoàn thành các thủ tục pháp lý với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục sáp nhập;
- (xii) Ghi nhận tài sản trong sổ sách kế toán, thực hiện các thủ tục để ghi nhận tăng/giảm tài sản của EVNPECC1, hoàn thành các thủ tục pháp lý liên quan đến việc ghi nhận tài sản sau khi sáp nhập.

4.2. Các hành động phải được thực hiện kể từ Ngày Ký Kết:

Trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ Ngày Ký Kết, EVNPECC1 và MTV3 phải gửi Hợp Đồng đến tất cả chủ nợ và thông báo cho người lao động của mình biết về Giao Dịch Sáp Nhập.

4.3. Các hành động sau phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành:

Sau Ngày Hoàn Thành, Các Bên có trách nhiệm phối hợp thực hiện các thủ tục hành chính, kế toán, thuế, lao động và các nghĩa vụ liên quan để hoàn tất việc chuyển giao trên thực tế theo quy định pháp luật.

Ngay khi có thể, sau ngày nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của EVNPECC1 ghi nhận việc sáp nhập, EVNPECC1 và MTV3 sẽ phối hợp tiến hành các công việc sau đây:

- (a) MTV3 chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục về doanh nghiệp, thuế để chấm dứt tồn tại do bị sáp nhập đồng thời thực hiện các thủ tục quyết toán, hoàn thuế

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

hoặc thanh toán các nghĩa vụ thuế phát sinh liên quan đến các hoạt động của MTV3 từ thời điểm bắt đầu hoạt động đến thời điểm hoàn thành thủ tục sáp nhập theo Điều 2.2 Hợp Đồng này;

- (b) Thực hiện các thủ tục cập nhật thông tin thay đổi về đầu tư, đất đai,... với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các thủ tục theo thỏa thuận với cá nhân, tổ chức khác (nếu có) để ghi nhận tư cách của EVNPECC1 trên các giấy phép, chấp thuận, thỏa thuận, hợp đồng của MTV3;
- (c) Thực hiện việc ghi nhận thay đổi vốn Điều lệ, tài sản tăng hoặc giảm sau khi sáp nhập của EVNPECC1;
- (d) Tiến hành các thủ tục cần thiết để:
 - (i) Tiếp tục thực hiện các hợp đồng lao động với người lao động của MTV3 bao gồm: EVNPECC1 ký kết lại các hợp đồng lao động, giải quyết các chế độ chính sách theo nguyện vọng của người lao động phát sinh sau sáp nhập phù hợp với quy định của pháp luật và quy định, chính sách của EVNPECC1; MTV3 sau sáp nhập;
 - (ii) Tiến hành cập nhật việc đổi tên MTV3 tại các giấy phép, chấp thuận, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,... thành tên EVNPECC1 theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản, đất đai;
 - (iii) Ký kết phụ lục hợp đồng để sửa đổi hoặc ký kết hợp đồng, thỏa thuận mới để thay thế các hợp đồng, thỏa thuận mà MTV3 đã ký với bên thứ ba (nếu cần thiết); xử lý các vấn đề liên quan đến sổ sách kế toán, tài khoản ngân hàng, các giao dịch đảm bảo, hạn mức tín dụng.... với các ngân hàng đã giao dịch dưới tên MTV3 và
 - (iv) Tất cả các công việc cần thiết khác để EVNPECC1 kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của MTV3 để phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này;

Để tránh hiểu nhầm, Các Bên thông nhất rằng không phụ thuộc vào việc các thủ tục bàn giao, cập nhật hồ sơ, tài sản, lao động và các nghĩa vụ khác quy định tại Hợp Đồng này đã được hoàn tất trên thực tế hay chưa, kể từ Ngày Hoàn Thành, EVNPECC1 sẽ đương nhiên kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ, tài sản và lợi ích hợp pháp của MTV3 theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5. CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG GIAI ĐOẠN CHUYỂN TIẾP

- 5.1.** Trong suốt thời gian kể từ Ngày Ký Kết cho đến Ngày Hoàn Thành (“**Giai Đoạn Chuyển Tiếp**”), Các Bên vẫn tiến hành hoạt động kinh doanh bình thường theo quy định của pháp luật và các quy định của Hợp Đồng này. Trong giai đoạn này tất cả các giao dịch bao gồm cả các chính sách về lao động/hợp đồng lao động đến hạn thanh lý hoặc theo yêu cầu nguyện vọng của người lao động/các hợp đồng cần được gia hạn định kỳ phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh đều được thông báo cho EVNPECC1;
- 5.2.** Giai đoạn chuyển tiếp hai bên sẽ thành lập một bộ phận tiếp quản và nhận chuyển giao để giải quyết và thực hiện tất cả các công việc chuyển giao và chuyển tiếp. Bộ phận này sẽ trực

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

tiếp giải quyết các công việc theo kế hoạch/theo hợp đồng và những công việc phát sinh trong quá trình thực hiện chuyển giao/chuyển tiếp của quá trình sáp nhập;

- 5.3.** Toàn bộ các khoản doanh thu, chi phí, các hợp đồng kinh doanh và hợp đồng lao động phát sinh từ và/hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của MTV3 trong suốt Giai Đoạn Chuyển Tiếp cũng sẽ được chuyển giao toàn bộ sang cho EVNPECC1 kể từ Ngày Hoàn Thành trừ các hạch toán liên quan đến thuế, và những hạch toán đang dở chưa thể thực hiện được tại Ngày Hoàn Thành Giao Dịch. Các khoản chi phí đó sẽ được theo dõi riêng và bàn giao theo tiến độ phù hợp với quy định và thực tế hoạt động;

ĐIỀU 6. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM

Mỗi Bên cam kết và cùng bảo đảm với Bên kia rằng trong suốt thời hạn của Hợp Đồng này:

- 6.1.** Các thông tin và tài liệu đề cập tại Hợp Đồng này liên quan đến Bên đó là đúng và chính xác;
- 6.2.** Bên đó là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành;
- 6.3.** Bên đó có đầy đủ năng lực và thẩm quyền để giao kết và thực hiện Hợp Đồng này;
- 6.4.** Bên đó đã có đủ tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép cần thiết theo quy định pháp luật Việt Nam, Điều lệ, Quy chế nội bộ của mình để có thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này;
- 6.5.** Giao Dịch Sáp Nhập đã tuân thủ quy định của Luật Cạnh tranh về sáp nhập công ty và tập trung kinh tế.
- 6.6.** Kể từ Ngày Hoàn Thành, Công Ty Nhận Sáp Nhập kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Công Ty Bị Sáp Nhập theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, việc kế thừa này không loại trừ trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức có liên quan đối với các hành vi vi phạm phát sinh trước thời điểm sáp nhập.
- 6.7.** Các Bên cam đoan rằng Giao Dịch Sáp Nhập được thực hiện tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Giao Dịch Sáp Nhập này không thuộc trường hợp phải thông báo tập trung kinh tế theo quy định pháp luật cạnh tranh hiện hành”.

ĐIỀU 7. CAM KẾT CỦA MTV3

MTV3 cam kết sẽ thực hiện các nghĩa vụ sau:

- 7.1.** Trong Giai Đoạn Chuyển Tiếp, MTV3 cam kết mọi hoạt động kinh doanh của mình phải tuân thủ các nguyên tắc sau:
- (a) Sử dụng mọi biện pháp hợp lý và cần thiết để duy trì và tiếp tục hoạt động kinh doanh và các cơ hội trong kinh doanh như trước khi ký kết Hợp Đồng sáp nhập;
 - (b) Không được gia tăng các khoản chi trả cho người lao động, nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ cũng như các chức danh quản lý của mình, không tiến hành ký kết

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

mới hoặc thanh lý các hợp đồng lao động, giải quyết các chính sách nghỉ việc mà không nằm trong kế hoạch EVNPECC1 đã biết, không tiến hành việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần, công bố hay chi trả lợi nhuận, trừ trường hợp do pháp luật quy định hoặc chính sách của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng và đã tiến hành thông báo trước cho EVNPECC1;

- (c) Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của EVNPECC1, MTV3 không được phép nhận nợ, bảo lãnh hay nhận bất kỳ nghĩa vụ nào từ bất kỳ bên thứ ba nào mà việc đó dẫn đến hậu quả là EVNPECC1 sẽ phải chịu trách nhiệm trước bên thứ ba sau khi sáp nhập xong, trừ khi việc nhận nợ, bảo lãnh hoặc nhận nghĩa vụ đó là nguyên tắc hoạt động bình thường của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng;
 - (d) Không được thay đổi, bổ sung các chính sách, trình tự, thủ tục quản lý, điều hành và các quy tắc về thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán đang được áp dụng tại MTV3 trừ trường hợp việc thay đổi là bắt buộc khi thực hiện việc sáp nhập. Nếu một số chính sách hai bên thỏa thuận không thay đổi, giữ nguyên để chuyển sang áp dụng tại Công ty Nhận sáp nhập, khi đó hai bên phải thống nhất và thỏa thuận riêng biệt bằng một phụ lục đính kèm theo Hợp đồng này;
 - (e) Không được sửa đổi, bổ sung, gia hạn, hủy bỏ hoặc cố ý vi phạm các điều khoản của các hợp đồng, thỏa thuận đang thực hiện; không được tiếp nhận các nghĩa vụ từ bên thứ ba hoặc hạn chế khả năng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của mình; không làm tình trạng phát sinh giao dịch mới nào bất lợi hơn cho Công ty trong và sau khi sáp nhập;
 - (f) Sử dụng các nỗ lực hợp lý của mình để (i) giữ cho việc tổ chức kinh doanh hiện tại không bị ảnh hưởng; (ii) duy trì công việc của những người lao động hiện tại; và (iii) giữ vững mối quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, nhà phân phối, nhà tư vấn, bên cấp li-xăng, bên nhận li-xăng (nếu có) và các cá nhân, tổ chức khác mà MTV3 có quan hệ kinh doanh.
- 7.2. Khai đầy đủ, trung thực và chính xác toàn bộ tài sản, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình tính đến thời điểm chuyển giao tài sản.
- 7.3. Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định pháp luật.
- 7.4. EVNPECC1 có quyền tiếp cận và sao chụp tất cả các nghị quyết, quyết định, tờ trình, báo cáo, hợp đồng, thỏa thuận và bất kỳ thư từ giao dịch, tài liệu nào mà EVNPECC1 cho là cần thiết và liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng khi hai bên chưa tiến hành bàn giao Công ty. Việc thực hiện bàn giao hồ sơ, chứng từ tài sản của Công Ty Bị Sáp Nhập được thực hiện theo Hợp Đồng Sáp Nhập. Biên bản bàn giao là một phần của Hợp đồng này; Chỉ sau khi Công ty Nhận Sáp Nhập nhận bàn giao đầy đủ toàn bộ hồ sơ Công ty rồi phân công nhân sự quản lý. Công ty bị sáp nhập phải quản lý, cất giữ an toàn toàn bộ hồ sơ Công ty đến ngày bàn giao cho người có thẩm quyền của Bên Nhận Sáp Nhập;
- 7.5. Chịu các chi phí liên quan đến việc thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập theo thỏa thuận với EVNPECC1.

ĐIỀU 8. CAM KẾT CỦA EVNPECC1

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

EVNPECC1 cam kết sẽ thực hiện các nghĩa vụ sau:

- 8.1. Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định pháp luật.
- 8.2. Giải quyết các khiếu nại, tranh chấp có liên quan sau khi Giao Dịch Sáp Nhập được hoàn tất.
- 8.3. Chịu chi phí liên quan đến việc thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập theo thỏa thuận với MTV3;

ĐIỀU 9. CHUYỂN GIAO TÀI SẢN VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- 9.1. EVNPECC1 sẽ kế thừa toàn bộ Tài Sản từ MTV3 kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật.
- 9.2. EVNPECC1 sẽ kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ của MTV3 bao gồm: Hợp đồng lao động hiện được ký kết giữa MTV3 với người lao động của MTV3. Việc bổ nhiệm, phân công công việc đối với các chức danh quản lý, phòng ban nghiệp vụ, sắp xếp lại lao động sẽ do EVNPECC1 quyết định phù hợp với mô hình tổ chức và Điều lệ Công ty. Kế thừa đầy đủ các quyền và nghĩa vụ khác của MTV3 theo quy định của pháp luật;
- 9.3. Toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình tổ chức và hoạt động của MTV3 từ khi thành lập đến Ngày Hoàn Thành phải được chuyển giao cho EVNPECC1 khi hai bên tiến hành bàn giao theo quy định trong Hợp đồng này và ghi nhận trong Biên bản bàn giao.

ĐIỀU 10. BẢO MẬT THÔNG TIN

10.1. Phạm vi thông tin bảo mật

“Thông Tin Bảo Mật” bao gồm nhưng không giới hạn:

- (a) Thông tin về:
 - (i) khách hàng, đối tác, dự án;
 - (ii) hồ sơ thiết kế, bản vẽ kỹ thuật, giải pháp công nghệ;
 - (iii) dữ liệu tài chính, kế toán, báo cáo nội bộ;
 - (iv) chiến lược kinh doanh, giá chào thầu;
 - (v) danh sách nhân sự, chính sách nhân sự;
- (b) Tất cả hồ sơ, tài liệu, dữ liệu (dưới mọi hình thức) của Công Ty Bị Sáp Nhập;
- (c) Các thông tin phát sinh trong quá trình đàm phán và thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập.

10.2. Nghĩa vụ bảo mật

Các Bên cam kết:

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

- (a) Không tiết lộ Thông Tin Bảo Mật cho bất kỳ bên thứ ba nào;
- (b) Không sử dụng Thông Tin Bảo Mật cho mục đích ngoài việc thực hiện Hợp Đồng này;
- (c) Áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ thông tin như bảo vệ tài sản của chính mình;

10.3. Ngoại lệ

Thông tin không bị coi là vi phạm bảo mật nếu:

- (a) Đã công khai hợp pháp;
- (b) Được cung cấp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (c) Được bên còn lại chấp thuận bằng văn bản;

10.4. Thời hạn bảo mật

Nghĩa vụ bảo mật có hiệu lực:

- (a) Trong suốt thời gian thực hiện Hợp Đồng;
- (b) Và tiếp tục trong vòng 05 năm kể từ Ngày Hoàn Thành;

ĐIỀU 11. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

11.1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ Ngày Ký Kết.

11.2. Hợp Đồng này chấm dứt trong những trường hợp sau:

- (a) Giao Dịch Sáp Nhập đã hoàn tất theo quy định tại Điều 2.2 của Hợp Đồng này; hoặc thời điểm khác do hai bên thỏa thuận;
- (b) Theo thỏa thuận bằng văn bản của Các Bên về việc chấm dứt Hợp Đồng; hoặc
- (c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 12. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

12.1. Hợp Đồng này được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

12.2. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến Hợp Đồng này, Các Bên sẽ nỗ lực giải quyết bằng cách thương lượng và hòa giải trên tinh thần thiện chí. Nếu Các Bên không đạt được thỏa thuận về cách giải quyết, tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Hà Nội theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 13. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

13.1. Hợp Đồng này sẽ thay thế mọi kết quả thỏa thuận, đàm phán, biên bản ghi nhớ trước đây giữa Các Bên liên quan đến việc Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng này.

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

- 13.2. Không Bên nào được chuyển giao quyền hoặc nghĩa vụ tại Hợp Đồng này cho bên khác mà không được đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại.
- 13.3. Tất cả các thông báo và liên lạc của Các Bên liên quan đến Hợp Đồng phải được lập thành văn bản và gửi đến địa chỉ của Các Bên được nêu tại phần đầu Hợp Đồng.
- 13.4. Các bên sẽ thống nhất một thỏa thuận về một quy trình/kế hoạch chi tiết để phối hợp thực hiện các thủ tục sáp nhập sau khi hai bên ký hợp đồng sáp nhập và các thủ tục pháp lý đã được người có thẩm quyền của hai bên phê duyệt;
- 13.5. Trong quá trình thực hiện các thủ tục sáp nhập nếu phát sinh các vấn đề trong hợp đồng không quy định hoặc trái ngược với các quy định trong hợp đồng, các thay đổi do quy định của pháp luật, chính sách hay hoàn cảnh thay đổi căn bản, các bên sẽ cùng thảo luận để điều chỉnh, bổ sung. Các điều chỉnh bổ sung đó là một phần không thể tách rời hợp đồng sáp nhập.
- 13.6. Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp Đồng này phải được Các Bên đồng ý bằng văn bản.
- 13.7. Hợp Đồng này làm thành [08 (tám)] bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ [02 (hai)] bản, các bản gốc còn lại dùng để nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG, đại diện của Các Bên đã ký Hợp Đồng này vào ngày được ghi tại phần đầu của của Hợp Đồng.

Bên Nhận Sáp Nhập

....

Bên Bị Sáp Nhập

...

Họ và tên: ...
Chức vụ: ...

Họ và tên: ...
Chức vụ: ...